

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC



thiếu nhi

CHỦ NHIỆM
NGUYỄN HÙNG TRƯỞNG



CHỦ BIÊN
NHẬT TIẾN

Huỳnh Văn Minh



PHÒNG SÁCH MINH ĐỨC

— Kẽ sĩ cần phải có khí độ lớn lao
và kiến thức rộng rãi.

BÙI-HÀNH-KIỆM

THÔNG CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH TRUNG ƯƠNG GĐTN.

Trong thời gian gần đây, một số chi nhánh của GĐTN đã có những sinh hoạt riêng rẽ mà không thông báo cho BĐH Trung Ương được biết như: tự ý đặt danh hiệu riêng để hoạt động, tổ chức các buổi trại qua đêm mà không theo các thủ tục tối thiểu như xin giấy ưng thuận của cha mẹ, không báo cáo thường xuyên các buổi sinh hoạt hàng tuần về BĐHTU theo dõi và kiểm soát. Nhằm mục đích triệt để duy trì đường lối của GĐTN là thuần túy giáo dục, mọi sinh hoạt chỉ có tính cách thể thao, giải trí hay xã hội, không tham gia các hoạt động có tính cách đảng phái hay chính trị, không ủng hộ bất cứ cá nhân hay đoàn thể nào trong bất cứ một lãnh vực gì khác, BĐH Trung Ương kể từ nay quyết định những biện pháp như sau:

1) Các chi nhánh phải báo cáo thường xuyên hàng tuần mọi hoạt động về Ban ĐH/TU (xem mẫu ở dưới). Bản báo cáo phải có chữ ký kiến thị của Giáo sư Cố Vấn.

2) Mỗi khi tổ chức các buổi cắm trại hay du ngoạn, phải làm mọi thủ tục cần thiết như xin phép chính quyền địa phương, xin giấy phép ưng thuận cho tham dự trại của phụ huynh, và buổi trại chỉ được tổ chức khi có Giáo sư Cố Vấn tham dự.

3) Trong các chương trình sinh hoạt, trong nhà hay ngoài trời, triệt để tuân theo đường lối của GĐTN là chỉ thảo luận, vui chơi, ca hát, trình diễn văn nghệ trong tinh thần giải trí, giáo dục, tươi vui, hồn nhiên, không ra ngoài khuôn khổ của gia đình hay học đường. Các Đại Diện Trường có bổn phận phải nắm vững và duy trì tinh thần giáo dục của các buổi họp mặt. Các đoàn viên tham dự phải có bổn phận thông báo ngay cho Ban Điều Hành TU những sự thi hành lệch lạc xảy ra (nếu có) để Trung Ương kịp thời có biện pháp thích ứng.

4) Giấy ủy quyền cho các Đại diện Trường đã ký từ trước, nay hoàn toàn hết hiệu lực. Các em Đại diện Trường hãy liên lạc với Ban ĐH/TU để nhận lãnh giấy mới.

Trong hoàn cảnh khó khăn và phức tạp hiện nay, hơn nữa GĐTN chỉ có tính cách là một đoàn thể ái hữu, mong toàn thể các em hãy triệt để cộng tác với Ban Điều Hành Trung Ương để theo đúng lập trường của Gia Đình T.N chúng ta là luôn luôn giữ vững đường lối giáo dục thuần túy như chủ trương mà chúng ta vẫn hằng theo đuổi.

Sài Gòn ngày 20-8-1973
Ban Điều Hành Trung Ương GĐTN.

NỘI DUNG BÁO CÁO SINH HOẠT HÀNG TUẦN

(áp dụng cho các buổi họp mặt, du ngoạn, cắm trại)

- 1) Ngày, giờ, địa điểm — Thời gian của buổi sinh hoạt.
- 2) Danh sách các giáo sư Cố vấn tham dự
- 3) Danh sách các Đoàn viên tham dự
- 4) Danh sách các cảm tình viên, các đoàn viên đoàn thể bạn, các quan khách tham dự (nếu có).
- 5) Chương trình buổi họp mặt.
- 6) Vấn đề đem ra thảo luận (nếu có) — Bản đúc kết các ý kiến đã phát biểu.
- 7) Những bản nhạc những trò chơi, những vở kịch đã sử dụng trong buổi họp mặt.
- 8) Những khó khăn đã gặp phải (nếu có)

9) Các ý kiến đề nghị (nếu có).
Bản báo cáo do Đại diện Trường thiết lập và có sự kiến thị của Giáo sư Cố vấn. Bản báo cáo phải được viết trong vòng tối đa 1 tuần lễ sau khi buổi họp mặt đã được tổ chức.

TRẢ LỜI ĐÓ VUI KỲ 102

Kỳ này cuộc thi đồ vui là một cuộc thi đua về sáng kiến. Với một cái vỏ ruột xe hơi hư, các em đã đề nghị sử dụng làm vô số cách như: phao, dây thun làm ná bắn chim, làm dép, làm keo dán, làm nệm yên xe đạp, mỗi nhúm lửa, đệm đỉnh đóng guốc, đóng mái tôn, đệm mắc đỉnh võng, lót chân bàn, tủ, ghế, quạt, dây cột hàng hóa sau xe, phao tắm biển, nổi máng xối, ống nước, làm cửa ra vào đóng tự động, làm dụng cụ thể thao (extenseur), làm vật cách điện, cách nhiệt (lót tay) làm miếng chắn bùn cho xe đạp, làm cục cao su thắng xe, gói nước đá chườm cho người bệnh, v.v...

Sau đây là danh sách các em được tuyển chọn:

- 1) Trần thanh Uyên (27 sáng kiến)
9B1 Trung Học Tương Lai — Bạc Liêu.
- 2) Bùi văn Hải (25 sáng kiến) 47
Lý thường Kiệt — Vĩnh Long.
- 3) Long (20 sáng kiến) 42 Võ Tánh
Phước Nhuận Gia Định
- 4) Từ ngọc Chi (20 sáng kiến) 017-S
Chung cư Nguyễn-Kim Sài Gòn
- 5) Trần văn Lê (16 sáng kiến) 9
Phạm phú Quốc — Hội An.
- 6) Kiều anh Hiệp (16 sáng kiến)
358/3J Lê văn Duyệt Sài Gòn 3
- 7) Nguyễn thị Tầu (16 sáng kiến)
225 Độc Lập — Đà Nẵng

8) Vũ văn Luận (15 sáng kiến) 77
Gia Long nối dài Đà Nẵng.

9) Bùi đức Tĩnh (15 sáng kiến) 42C
Nguyễn thái Học — Phan Thiết.

10) Trần tiến Thành (15 sáng kiến)
6/13 Tự Đức — Sài Gòn.

HỘP THƯ

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH trả lời

Em Nguyễn minh Dũng, Tri Tâm: Em cứ coi trong Thiếu Nhi, sẽ biết làm ảo thuật. Không in thành sách nghe em.

Em Nguyễn bảo Trí, Huế: Em tìm nhà sách nào bán hạ nhất mà mua em ạ.

Em Đoàn Thụy, Nha Trang: Em ơi, cái khó nó bó cái khôn. Có thể thì T.N. mới còn sống qua ngày được. Điều kiện là phải đề tên, biết làm sao?

Em Tùng Ly, Saigon: Oan cho sạp báo. Tòa soạn phải xé đó, khổ lắm em ơi.

Em Dương anh Tuấn, Biên Hòa: Bài đó bị kiểm duyệt bỏ. Từ đường Võ di Ngụy em quẹo vào Nguyễn huân Đức rồi đi suốt qua đường rầy xe lửa, gần tới một đường lớn chắn ngang (tức đường Trương minh Kỳ) thì em quẹo ngay tay mặt, đó là đường Thiệu Trị. Đi chừng 20 m thì gặp tòa soạn em ạ.

Em Tiểu Trúc, Saigon: Em tốt lành lắm. Nhưng thực tế nhiều người không tìm được việc làm em ạ. Chỉ một lời rao vặt cần thư ký hay gia sư kèm-trẻ là cả trăm người đến nhận làm. Sức học và tuổi của K.O. rất khó kiếm việc em ơi.

Em K O, Saigon: Bác chủ nhiệm và một số em muốn giúp đỡ em. Sáng-chủ nhật em đến tòa soạn hỏi cô Nhật Tiến. Nhớ nói tên thì cô mới biết em nhé.

Em Văn Du, Nha Trang: Loại sách em hỏi chưa có bán ở V.N. Tài liệu đó của mấy sinh viên du học gửi về em ạ.

Em Phương Dung, Gia Định: Em hãy tập theo những bài «đề cho thon bụng» trong Thiếu Nhi. Đồng thời bớt ăn bánh ngọt, đồ chiên. Cái miệng làm hại cái eo em gái nhớ nhé.

Em Tố Nguyên: Lệ của T.N là không nói bài nào sẽ đăng, bài nào loại em ạ.

Em Minh Nguyệt, Gia Định: Nhận được bưu phiếu mà không có thư, nhưng theo số tiền, chị đoán là em mua báo dài hạn nên ban quản lý vội gửi ngay số 103. Tòa soạn sẽ gửi cho em tới số 128 em nhé.

Thiếu nhi

Chủ nhiệm: NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG
 Chủ biên: NHẬT TIẾN

Tòa soạn: 159 Thiệu Trị, Phú Nhuận
 Sài Gòn — Đ.T. 42152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi — Sài Gòn I
 Đ.T. 20.348

Năm thứ ba — Số 104
 Ra ngày 24-8-73. Giá 70đ

MỤC LỤC

● Thư Chủ Nhiệm của Nguyễn Hùng Trương 1 ● Thắc mắc của em Bách Khoa phụ trách 2 ● Truyện ngắn: Ước mơ của cây Bằng Lăng của Phan Khương Thái 3 ● Về quê ngoại của Ai Thơ 6 ● Chuyện con bé của H. Nghi 9 ● Một em nhỏ đáng làm gương cho người lớn Nguyễn Hiến Lê tuyển dịch 15 ● Chuyện cổ tích: Đoàn du khách kỳ dị Thu An kể 20 ● Sóng tác: Đầu niên khóa mới của Thiên bất Hủ 18 ● Buổi tựu trường của N.T.L 18 ● Nhật ký một ngày của Tí Cạn 19 ● Giới thiệu: Thi Văn Đoàn Mây Trắng 19 ● Thơ: của Tê Hát Nguyệt Thi, Trang Tử, Nguyễn trường Anh, Hàn băng Tuyết Sương, Diễm Phượng, Hạnh Trung, Áo Ảnh, Đặng Linh, Hương Trang, Lăng Tử, Tô đức Mặc Uy, Lê Thụy Hạ Mơ, Thảo, Thiên bất Hủ, Hoàng Vu, Thập Cẩm ● Sưu tầm: Có thể điều khiển chó bằng vô tuyến điện không của Văn Trung 5 ● Mười điều cần biết khi xài tủ lạnh 5 ● Cộng Hòa Á Căn Đình của Bùi Khiêm 7 ● Giờ tỉnh theo con giáp của Báo Hương 9 ● Éch nhái và Cóc của Trường Kỳ 10 ● Thả diều của Lê Hoàng Hòa 21 ● Ngôn ngữ loài hoa của Vinh Nguyễn 22 ● Giải trí: Ô chữ lịch sử của Trần Linh Nga 8 ● Đồ vui hàng tuần 8 ● Thủ công: Nghệ thuật Origami gấp con Hải Cầu 11 ● Đình Gô: Rao vặt 16 ● Chi ơi: Mai Loan 11 ● Vườn Hồng: Tuổi mát của Đỗ phương Khanh 12 ● Tay ngọc bích hồng: Cá lóc um nước dừa của Bích Liên 13 ● Thực đơn kiệm ước 13 ● Mẫu thêu của ViVi ● Tranh Phim: Cùng đi với Tử Thần của Nguyễn Tài 17 ● Truyện dài: Bức Thư mất trộm của Edgar-Poe, Thu An dịch 23 ● Những dấu chân chim của Nhật Tiến 24.

TRANH BÌA CỦA VIVI
 LÁ THU

THƯ CHỦ NHIỆM**gửi các em Thiếu Nhi**

Các em thân mến,

Sách Lã Tử có kể chuyện khi xưa bên Tàu, ở tỉnh Hà Nam, thuộc huyện Nga Thành, có một cái gò cao tên là gò Lê Khuru, nơi đây có giống quỷ lạ thường hay giả làm con cháu, anh em những người qua lại, trông thật là giống.

Người ta thường cho rằng một khi đã chết, hồn người nếu không được lên cảnh tiên hay cảnh phạt, hoặc về với thương đẽ, sẽ sống vất vưởng nơi trần gian, không nơi nương tựa, hay hiện ra phá khuấy người sống. Đây là hồn ma hay con ma.

Còn kẻ hung dữ, hoặc người thác oan hay chưa tới số chết, khi đã mất, thường không được siêu thăng về với Trời Phật, nên sống bơ vơ đầy đó nơi cõi trần và hay hiện hồn phá hại thường xuyên người sống. Người ta gọi hồn ma này là quỷ.

Bây giờ chúng mình trở lại chuyện quỷ gò Lê Khuru.

Ở gần đây, có một ông trưởng giả, tức là người lớn tuổi, giàu có, hoặc có địa vị trong vùng, thường hay ra chợ ăn uống, phải đi ngang qua nơi đây.

Một hôm nọ, ông ta đi chợ về, say lướt khướt. Khi đi qua gò Lê Khuru, ông trưởng giả gặp con quỷ hiện hình lên làm con ông ta, tay thì diu dất, ôm đỡ, nhưng miệng không ngớt trách móc cho say sưa là xấu xa, đê tiện.

Về đến nhà và đến khi tỉnh rượu, ông trưởng giả gọi con ra la rầy: Tao là cha mày, tao có làm gì ác đâu mà lúc tao say, mày nỡ mĩa mai tao như vậy.

Người con nghe nói, khóc và thưa với cha: thật là oan cho con. Con có bao giờ dám hỗn hào với cha như vậy. Con nghe người ta đồn ở gò Lê Khuru có giống quỷ khéo bắt chước hiện lên làm người, biết đầu hôm cha gặp phải con quỷ đó.

Người cha nghe nói bán tín bán nghi, bèn hỏi thăm dò những người xung quanh vùng, ai nấy đều cho rằng chuyện người con nói có thật. Ông trưởng giả tức giận, định bụng khi nào gặp giống quỷ ấy, ông ta sẽ đâm chết ngay.

Ngày hôm sau, ông ta đi chợ nhậu nhet, đến khi say lướt khướt mới ra về. Người con lo âu sợ cha đi qua gò Lê Khuru gặp quỷ hiện hình khuấy phá, nên đến đây đón cha để đưa cha về. Ông trưởng giả trông thấy con mình, tưởng là quỷ hiện hình, liền rút gươm ra đâm chết.

Các em thân mến,

Trên đời, đôi khi các em gặp những việc thật giả khó phân.

Vì vậy, trước khi hành động hay quyết định việc gì, các em cần phải suy nghĩ cho chín chắn, dò xét cho đến nơi đến chốn để khỏi rơi vào sự sai lầm tai hại, không phung phí như trong trường hợp ông trưởng giả giết oan người con có hiếu kể trên.

Các em đừng bao giờ vừa nghe, thấy việc gì, đã vội nghi ngờ rồi phán đoán ngay, biết đâu các em chẳng bị sai lầm, các em làm hại cho các em và những người liên hệ, nhất là làm mất tình bạn. Các em nên nhớ có trường hợp thật giả khó phân, như ma quỷ đến bây giờ nào ai dám đoán chắc có hay không?

Thân mến chào các em

NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG

Thiếu nhi 1



THẮC MẮC CỦA EM

BA CHÌM BẦY NỒI

HỎI: Em thường nghe nói câu «Ba chìm bảy nổi». Câu đó chỉ sự vất vả gian lao, nhưng tại sao lại không nói nửa chìm, nửa nổi mới là quân bình cho sự so sánh về đối ý chứ? Xin anh Bách Khoa trả lời giùm.

THU NGUYỆT
(Sài Gòn)

ĐÁP: Câu này lấy ý nghĩa từ sự nấu bánh Trôi. Bánh Trôi là thứ bánh hay được làm vào dịp tháng ba âm lịch, gồm gạo nếp giã thành bột viên thành viên tròn, ở giữa có một viên đường thẻ. Những viên bánh này thả vào nước đun sôi. Hễ thấy bánh có 3 phần chìm, 7 phần nổi ấy là bánh vừa đủ chín. Vì thế mới có câu ba chìm, bảy nổi, nghĩa bóng chỉ số phận vất vả, lao đao, khi lên khi xuống thất thường.

TÙ-VÀ, CHỮ IN CÙ

HỎI: — Cái tù và hình dáng nó ra sao? Cách làm? Bằng thứ gì?

— Những loại chữ đề in báo khi mòn dùng để làm gì? Em xin hay mua có được không?

ĐOÀN THỤY
(Nha Trang)

ĐÁP: 1) Tù và là một loài kèn ngày xưa rất thông dụng ở miền quê, dùng cho các trường tuần canh gác làng xóm. Nó được chế bằng sừng trâu hay sừng bò. Trâu, bò khi bị giết thịt, người ta lấy sừng ra, cưa mỏng nhọn và cắt bớt đáy đi, rồi dùng đồng đánh đai ở hai đầu. Khi thổi, miệng kê vào đầu nhỏ, dồn hơi vào, tù và sẽ phát ra âm thanh truyền đi rất xa. Cũng nguyên tắc này, trẻ em đã chơi cái sâu kèn, là 1 loại sâu nằm trong một cái vỏ thật dai, hình thoi, thường dính trên các loại cây thấp mọc trong vườn. Lấy xuống cắt

bỏ 2 đầu, «đuôi» con sâu ở trong đi, ta sẽ có 1 cái kèn thổi te te rất vui tai.

2) Chữ in xài trung bình độ 1 năm thì mòn, nhà in bán lại cho nhà đúc chữ với giá rẻ hơn chữ mới, hoặc đổi lấy chữ mới có các thêm tiền. Trung bình một Kgam chữ mới 700 đồng thì chữ cũ bán được với giá 350, 400 đồng. Cũng nên biết một ký chữ rất ít, chỉ lớn hơn bao diêm chút đỉnh mà thôi, trong khi muốn trang bị cho một nhà in loại nhỏ, trung bình phải cần tới 1 tấn chữ mới tạm đủ xài. Em mua lại chữ cũ không dễ làm gì được, vì một vài ký chữ không sắp xếp được bài, vỡ gì hết.

ĐÈN NÉON XANH ĐỎ

HỎI: Ở những đèn quảng cáo, khi tắt đi thì không có màu gì cả. Nhưng lúc bật lên lại đủ màu sắc xanh, đỏ... Vậy màu sắc đó ở đâu mà ra?

TRẦN QUANG THỤ
(Kiên Giang)

ĐÁP: Đèn neon phát sáng nhờ ở sự phóng ra bức xạ dưới hình thức ánh sáng của những nguyên tử thuộc loại khí hiếm như neon, argon, krypton, xénon hay Hélium. Trong cơ cấu nguyên tử các loại khí hiếm này, các âm điện tử ở các tầng quỹ đạo (xem lại sự giải thích về các tầng Âm điện tử ở T.N. số 100) trong khi bị một lực tác dụng làm xáo trộn sẽ làm văng các âm điện tử ở tầng trong ra tầng ngoài rồi lại rơi trở vào tầng trong. Sự thay đổi ấy làm các âm điện tử phóng ra bức xạ dưới hình thức ánh sáng. Ánh sáng phát ra có đủ loại màu sắc tùy theo từng loại chất khí. Thí dụ như: Neon cho màu đỏ, argon cho màu xanh lơ, Hélium cho màu vàng, hơi Silicate kẽm cho màu xanh lục, hơi Silicate cadmium cho màu vàng cam, hơi Borate de cadmium cho màu tím v.v...

PIN MẶT TRỜI

HỎI: Cháu đã có một danh từ rất mới và hơi lạ tai là Pin Mặt Trời mong chữ cho biết Pin Mặt Trời được cấu tạo bởi chất gì? Hoạt động như thế nào? Có khác với pin hóa học hiện nay không? Do ai tìm ra? Vào năm nào?

HÀN-HOÀI-NGUYỄN
(Lê Lợi — Tuy Hòa)

ĐÁP: Pin mặt trời hay đúng hơn là pin nhật năng (Solar cell) phát

điện hoàn toàn khác với nguyên tắc của pin hóa học hiện nay. Pin hóa học được điều hành bằng phản ứng điện giải. Còn pin nhật năng ứng dụng sự thay đổi Âm điện tử ở tầng quỹ đạo ngoài cùng (em xem lại mục này ở TN số 100). Pin gồm một miếng silicon, cỡ 2 cực. Các âm điện tử trong tầng quỹ đạo ngoài của các nguyên tử silicon có thể bị năng lực bức xạ như ánh sáng mặt trời tổng văng đi. Do đó, khi pin được ánh sáng mặt trời chiếu vào, các quang tử của ánh sáng mặt trời tổng các âm điện tử ra khỏi nguyên tử silicon. Tác dụng này gọi là *hiệu ứng quang điện*, nó đẩy các âm điện tử vào âm cực của pin và đẩy chúng ra khỏi dương cực. Nhờ thế, các âm điện tử tạo thành một dòng điện luân lưu giữa 2 cực đó. Các bộ pin nhật năng hiện đang được sử dụng trên các vệ tinh cùng với các loại bình điện hóa học (không xài axit sulfuric như ở bình điện xe hơi mà xài loại nhẹ nhàng hơn như Nikel-Cadmium, hay Silver-Cadmium). Khi vệ tinh hướng về mặt trời, thì pin nhật năng hoạt động. Khi vệ tinh nằm trong vùng bóng tối của địa cầu, thì bình điện hóa học hoạt động.

Hiệu ứng quang điện được khám phá vào năm 1859 do nhà vật lý học người Pháp tên là Alexandre Edmond Becquerel, khi đó mới 19 tuổi. Becquerel nhận thấy một điện thế sẽ hiện ra nếu ánh sáng mặt trời chiếu vào một trong hai cực của điện tri (pin). Tuy nhiên điện phát ra rất yếu nên kỹ thuật thời đó không mấy ứng dụng và phát minh này bị bỏ quên. Năm 1877 hai nhà bác học khác là W. G. Adam và R. E. Day đã phát hiện được hiệu ứng quang điện trong chất Sélénium, và cho thấy tiềm lực quan trọng của năng lực mặt trời. Những cuộc thí nghiệm quang điện được mở rộng, và tới năm 1930 hai ông R. S. Ohl và J. H. Scaff ở phòng nghiên cứu hãng Bell Telephone tìm được chất silicon bán dẫn truyền rất nhạy với ánh sáng. Chiến tranh đệ nhị thế chiến làm gián đoạn các cuộc nghiên cứu. Tới năm 1954 pin nhật năng được sử dụng lần đầu tiên bằng chất silicon đưa vào tính nhạy ánh sáng do hai ông Ohl và Scaff đã tìm ra từ nhiều năm trước. Hiện nay hiệu suất của pin nhật năng chỉ được từ 12 đến 24 phần trăm so với năng lực ánh sáng mặt trời đã sử dụng để làm pin phát điện.

BÁCH KHOA



Ước mơ của cây bằng-lăng.

PHAN-KHUÔNG-THÁI

CÂY bằng-lăng tỉnh giấc bởi những nhát búa đẽo đau đớn. Các ông thợ làm nhà vẫn thân nhiên vung mạnh vót cho nhọn đầu các cây cừ. Các bạn của bằng-lăng bây giờ đang nằm rải ra dưới mặt đường nhựa, sát bờ lề và sân xi măng. Họ đang run sợ nhìn cái chân độc nhất của cây bằng-lăng đang được kê lên một khúc cây cao su. Chẳng khác nào tội nhân được đưa lên đoạn đầu đài, nhưng ở đây «đạo chém» là hạ xuống chân của cây bằng-lăng. Ngọn cây bằng-lăng tức phần đầu của thân thể cây bỗng từng từng lên vì sự va chạm đau đớn của khúc chân dưới khi tiếp xúc với lưỡi búa bén ngọt. Cây bằng-lăng bàng hoàng nhớ lại phút giây kinh hoàng hôm nào lúc còn sống trên rừng với mẹ cha, với anh em, với bà con, với bạn bè...

Cây bằng-lăng và thân nhân đã bị loài người bắt cóc. Thợ rừng dùng rìu, búa và lưỡi cưa... đốn hẳn nhụi một góc rừng già. Bây giờ cây bằng-lăng lại chịu thêm đau đớn cực hình như thế nữa, không biết ngày mai ra sao (?)

Cây bằng-lăng được chở bằng xe be, xe hàng... về các trại cưa. Người ta lựa chọn, phân tán và bán cây đi mọi nơi, về các vụ bán vật dụng cho việc xây cất nhà cửa. Ôi, kẻ làm sao hết bao chuyển đi phiêu lưu, kinh hoàng. Cây bằng-lăng chịu không biết mấy lần rêm mình, ngọt ngọt, và đè ép, mất thở mỗi khi nằm từng đống lớn với các nạn nhân như mình.

Cho đến khi chủ nhà mang về đây. Bị quăng mạnh xuống đất đầu tiên, cây bằng-lăng đã ngất đi với giấc ngủ dài hơn một hôm. Giá mà cây bằng-lăng ngủ luôn cho rảnh nợ, cho an tâm mà đưa hồn phiêu lưu về xứ sở. Vót nhọn đống cừ độ hai mươi đũa xong, mấy ông thợ làm nhà mang

từng đưa xuống cắm ở bờ sông. Thi ra chủ nhà cất thêm một khúc nhà sàn, lán thêm, ăn gian thêm gần nửa con sông. Con sông tò mò dừng lại, giòng nước đứng (vì sắp đổi chiều) gom lại gần cây bằng-lăng và các bạn như có ý hời:

— Mấy anh từ đâu đến, sao lại định cư ở đây? Đi chơi khắp nơi như chúng tôi có phải thú và tự do không.

— Tự do!?!

Cây bằng-lăng thốt lên được hai tiếng tự do thì xụ mặt xuống. Hình như cây bằng-lăng sắp phải sống đời tù chung thân rồi đây. Hai mươi đũa bị ghim chặt xuống lớp bùn nhầy nhụa đen thui. Phía trong đũa cừ bằng xi măng cũng ngạc nhiên nhìn bọn ma mới. Chúng có ý ganh ghét bọn bằng-lăng đến đây chia xẻ công lao đội cái nhà trên đầu của chúng. Một cây bằng-lăng đứng trong nhóm hai mươi đũa vì quá ốm yếu nên đầu dẹt đều như nhau, khó mà phân biệt. Mấy ông thợ lại nhè đầu cây bằng-lăng mà gọt mà đẽo. Cái đầu cây bằng-lăng bị gọt tọc lóc như nhà sư. Rồi nhọt dẫu và trĩu lồi như sừng ác quỷ. Thế là cây bằng-lăng bị chôn ngược đầu, gốc quay lên trời, cái cẳng độc nhất cả lều khèn đã cưa phẳng lì. Còn nổi thống khổ nào hơn khi bị chôn đứng mà lại bị chôn từ đầu trở lại. Cây chết sẽ không đến từ từ mà chính là cái chết đau thương tức tức. Dù không thuộc các loại danh mộc để làm vật dụng tốt đẹp như bèn, ghế, tủ, nhà cửa, vách gác... Họ hàng nhà cừ cũng hừ ich không kém. Vì họ hàng nhà cừ là những kẻ mạnh mẽ chịu đựng được mưa gió, sóng cả, sông sâu... Họ hàng nhà cừ ngâm nước có thể sống dai thêm được khoảng từ ba đến năm năm tùy theo sức chịu đựng của từng loại cừ. Dù rằng từ chân đã bị cắt đứt những liên

hệ của giây mơ rễ má chẳng chịt ngấm dưới đất để rút chất bổ dưỡng nuôi cây.

Bốn mươi tên cừ sạn nằm sắp hàng bên trong. Cừ từ bờ đi lần ra mấy đũa thấp đứng trước, mấy đũa cao giơ đứng sau. Mấy tên cao giơ cả khịa với tội bằng-lăng:

— Ráng lên đi mấy chú, mấy chú ở đây chơi với «qua» cũng khá lâu, nhưng tội nghiệp mấy chú sẽ bị mục và gãy trước «tội qua» đây. «Tội qua» đứng đây vững chãi, và ngay ngắn muôn đời. Tội qua là những lực sĩ có bộ xương bằng giàn sắt cứng.

Thế rồi tội cừ sạn cười thích thú khi tội bằng-lăng bị các ông thợ làm nhà hi hục động cừ. Các ông vừa làm vừa hô ăn nhịp:

— Một, hai, ba... Một, hai, ba... xuống.

Cây bằng-lăng và các bạn đã bị chặt trụi tay chân, không thể ôm lấy cái đầu đau nhức được. Đũa nào cũng thét lên từng chập theo nhịp động cừ. Chân chúng nó lún sâu xuống, xuống mãi và có lẽ chạm phải vùng đá tảng thì các ông thợ mới ngừng tay. Cây bằng-lăng đáng bực phước đã chết sớm, không còn trò chuyện với anh em được nữa. Cây bằng-lăng còn lại khóc than không tiếc lời:

— Em ơi là em! Ngày nào anh em mình lưu lạc có nhau, cùng chia xẻ hoạn nạn, nay đành chia tay mỗi đũa một cảnh đời. Em đã bỏ anh với kiếp cô độc.

Cây bằng-lăng an ủi:

— Thôi anh đừng buồn, ai cũng có số cả. Từ nay anh có những mười tám đũa bạn còn lại cũng vui chán. Tôi cũng một thân bơ vơ như anh, chúng mình dễ cảm thông nhau hơn.

Tội ngành ngành, kiểng kiểng, sáng đục, sáng đá, cốc (chính là cây cốc trên rừng, không phải cây cốc cho ta trái cốc chua ăn với muối ớt), không góp lời nhưng đều ngầm bày tỏ ý thuận tình.

Từ nay cây bằng-lăng, bốn cây sáng đục, bốn cây sáng đá, bốn cây ngành ngành, ba cây kiểng kiểng, hai cây cốc, cây bằng-lăng và đũa em bị chôn ngược cùng nhau đoàn kết, nương tựa, diu dắt nhau chống đỡ sân nhà sắp sửa lát bên trên. Chúng với những con nhức đầu vì cừ bị nện bằng khúc gỗ me lớn nên đũa nào cũng bất tỉnh. Giòng sông chừng kiến đầu đuôi, xong việc đã bỏ đi. Giòng nước ròng và đũa yên giờ lại chảy ngược. Nước bắt đầu lớn... Nước lớn dần, về chiều tiếng chim bìm bịp kêu nghe buồn ảo não. Mấy ông thợ gác đã

đọc, đã xuôi, đóng đinh chắc chắn xong đã ra về, vì nước lớn và tối trời không thể tiếp tục công việc được.

Tại cừ cây gọi chung là cừ dòng thức dậy bởi tiếng chèo khua trên sông. Cây săng đá đầu góc trái ngoài cùng bực mình gắt với cây dầm:

— Nè dầm vừa vừa chứ, sáng sớm không để cho người ta ngủ.

Cây dầm mỉm cười:

— Xin lỗi, tôi mới chạm nhẹ mà. Tại ông già bán rau muống này chèo yếu phải chống tôi (cây dầm) vào anh (cừ săng đá) chứ tôi đâu muốn đụng chạm.

Rồi cây dầm lại lướt nước đi theo nhịp chèo của ông già bán rau muống. Ông già vừa chèo vừa vệt vài miếng rác trôi lều bều trên sông. Vẳng về phía sau. Cây săng đá không thể nào né tránh được, bị một miếng giấy dơ chup vào lưng. Cây săng đá rùng mình, cái vỏ xù xì càng xù xì thêm, tờ giấy vẫn khó mà rơi, chùng nào khô nước hẳn hay. Con chó đen của chủ nhà chạy xỏ ra, dừng bên mé sên cũ sủa tiếng rao của ông già đang loang dài xa xa:

— Rau muống đây... Ai rau lang... ? Rau muống tươi đây...

— Quấu quấu... quấu quấu... Ông già này la um xùm hà.

Có tiếng chủ nhà mắng chó:

— Xù, đi vô, sủa bậy hoài.

Mấy ông thợ lặn tục kéo sang, tay mang đồ nghề nào là kim, búa, cưa, đinh, đục, xà beng, bàn bào, dao, đá mài, riêu giũa v.v.. cũng bày đặt rầy con xù:

— Ê! Chó, quen nghe, đừng cắn ầu.

Rồi chủ nhà ông ấy quát chó đi vào trong. Hai ông thợ bào sơ lại mấy cây đà. Mấy cây đà ngang khoan khoai khi có người lằm cho mình ồm bồm. Mấy anh cho rằng không gì thích thú bằng có tấm thân gọn gàng, bốn cạnh láng bon và nằm ngay ngắn.

Có thể mới nằm yên trên đầu của tụi cừ dòng được chứ. Mấy ông thợ đặt lên trên đà ngang mười tám tấm ván, dày có mỏng có. Mấy tấm ván này đã chất khô tự lúc nào nên đà và cừ không biết tên bạn mới. Ôi! Từ đây cừ và đà phải sống cạnh mười chín cái thầy, của ván và cây bần đắng. Phải giữu nghị lực lắm mới đủ can đảm sống, mà giúp ích cho loài người.

Hơn ba hôm thì cái chái nhỏ phía sau nhà cất xong. Từ nay tụi cừ dòng và mấy cây đà khỏi lo chuyện «dầm mưa dãi nắng», đã có vách, có nóc

thieu nhi 4



KIỆN

Một đàn kiến
Trên bức tường
Xúm nhau khiêng
Mầu bán vụn
Kéo lên cao
Em nhìn thấy
Kiến gắp kiến
Đụng đầu chào.

TRỌNG TỬ (Tam Kỳ)

MẸ HIỀN XƯA

Ôi bóng thiên đường, ôi bóng râm!
Trưa hè che nắng rợp tuổi hồng
Con đường quê dịu hai hàng trúc
Mẹ gánh, mẹ gồng — con lớn khôn

À ơi! Văn diệu ca dao ngọt
Con ướn tình thương của mẹ hiền
Chiều chiều ao nhỏ, con nước lớn
Lục bình sắc tím, trời bắp bênh

Như mẹ khó cần, vai gánh nặng
Như con tuổi nhỏ học trường làng
Cành hoa bi đượm hương đồng nội
Con thương, thương lắm — sắc hoa vàng

Nhà nghèo, hai buổi ra ao nhỏ
Rau muống quen tay bó gọn gàng
Mẹ nhìn con gái đang tập sống
Đời cô thôn nữ, lệ rơi tràn

nhà lo chống đỡ bên trên. Cừ dòng và đà chỉ có phận sự gồng mình phía dưới, trở hết thần lực gánh lấy «giang sơn mới».

Suốt thời gian dài đằng đẵng sống kiếp nô lệ tù đầy cùng các bạn, cây bằng lăng thương mơ ước được về rừng. Để có chết thì cũng còn bỏ thầy nơi quê cha đất tổ chứ không như cây bần đắng. Nhưng làm sao thoát ly, cưỡng chống lại số phận đã an bài. Suốt thời gian làm cái công việc vô vị ấy đã có biết bao nhiêu là chuyện xảy ra trên giòng sông vắng. Mấy cây săng đá và mấy cây săng đục đứng ngoài cùng không ưa lúc nước lớn. Tụi ấy cứ mong nước chảy đi ~~luôn~~ đừng trở về để chúng được khô ráo sạch sẽ. Nhưng thủy triều mà, cứ hết nước ròng lại lớn. Giòng sông cứ đi đi lại lại, chọc tức cây săng đục và săng đá. Thỉnh thoảng sông còn cọ quẹt tụi cừ dòng nhờ những luồng sóng nhỏ của xuống gần mấy đuôi tôm chạy vút qua. Bốn cây săng đục lâu lâu mắng nhiếc. Vốn nghề cau có của tụi chúng đó mà. Cho chúng đứng ở ngoài cùng cách biệt với dãy cừ sạn mà đôi khi chúng vẫn cố cãi lộn cho bằng được.

Rồi cũng qua hơn mười năm nhọc
Nhưng rất yên bình dưới mái tranh
Một hôm lá rụng — mùa nhập học
Con ra thành phố, xa quê mình

Ngày đi trên chuyến xe đồ ải
Chất ngất niềm thương, kỷ niệm hồng
Con cầm khăn trắng đưa tay vẫy
Mắt mẹ nhạt nhòa — thôi cũng xong

Từ đó con quen đời nội trú
Nhớ về quê cũ để mà mơ
Một ngày, con bẻ rau muống bó
Cạnh người tàn tạo — mẹ hiền xưa

TH. NGUYỆT THI (Đà Nẵng)



Cây săng đá có đứa còn đòi ưỡn nhai với cừ sạn xem đứa nào rắn chắc hơn. Đúng là quen thói rừng rú, hoang sơ. Giòng sông có dưới tay lũ em út là rác rưởi, giòng sông còn cho cá, ốc, hến mươn chỗ ở... Nhưng bình như chỉ có cá thác lác, hến và vài chú cá trê nghèo là còn ở lại mà thôi. Giòng sông chứa quá nhiều bộn lưu manh, nào là giấy rác, hộp lon, dây thung, củi mục, rau rác, vỏ trái cây, hộp các tông,... ôi thôi! đủ thứ vật dụng phế thải, có cả chiếu manh, nệm lũng... và xác chuột chường và xác chó sinh trôi lén lút. Nghĩa là giòng sông quá dơ và hôi thúi. Thế mà tụi săng đục và săng đá cứ thích nước ròng, để hửi mùi tanh tươi dậy lên từ những bọt bùn của cá bảy màu, của hến... Tụi cá bảy màu và tụi cá lìm kìm, cá lòng tong thường than nghèo với giòng sông và cứ khất nợ mãi. Tụi cá thòi lòi thì than ngược, không nhận ở lậu. Chúng bảo chữa rằng:

— Tụi này sống trên bờ không hà. Nào xem tụi này leo cừ đây. Thấy chưa tụi này đi bằng hai cái vây hai bên.

(Còn 1 kỳ nữa)



CÓ THỂ ĐIỀU KHIỂN CHÓ BẰNG VỎ TUYẾN ĐIỆN KHÔNG?

Chị chó Ba-ra đứng lại giữa cánh đồng cỏ bao la. Chị mang trên lưng một cái túi xinh xinh cột liền với cổ bằng một sợi dây da khá vững vàng.

Thình lình, chị co căng phóng như tên bay trên cỏ. Chị đã nhận được một lệnh gì chẳng? Chị băm hồ lao mình về phía có cắm một cây cờ. Tới nơi, chị nghiêng đầu, lấy mõm nhô chiếc cờ lên và ngậm chặt giữa hai hàm răng với một dáng điệu rất kiểu hãnh.

Nếu chưa được báo trước, chắc chắn khán giả sẽ lấy làm ngạc nhiên về cái cử chỉ kỳ quái của Ba-ra. Nếu không, khán giả đó cũng cho Ba-ra đang đứng mơ, dờn chơi.

Thật ra không phải thế. Chị đã hành động theo tiếng nói quen thuộc của chủ chị. Nhưng vì chủ chị không lộ diện tại đây, nên trước con mắt của một người lạ, thì hình như chị đã làm theo ý riêng của chị.

Chủ chị đang nấp kín sau một gò đất cao. Ông ta ra lệnh: «Nhảy qua! Mang theo cờ!» Tất cả những lời nói trên đều được truyền tới tai Ba-ra bằng một máy vô tuyến điện phát và thụ thanh. Đây chính là đầu mối của sự bí mật. Ba-ra đã được điều khiển từ xa bằng máy vô tuyến! Máy này được để trong chiếc túi đeo trên mình Ba-ra. Ở giữa đôi tai dựng đứng của chị, người ta gắn sẵn một cặp ống nghe. Nhờ vậy mà chủ chị có thể liên lạc thường xuyên với chị, dù không có đi sát bên chị.

Ba-ra năm nay lên ba tuổi, là một trong những chú khuyển được huấn luyện bằng máy vô tuyến điện. Chị thuộc một loại chó đặc biệt, khỏe

và thông minh, thường được huấn luyện trong công tác giữ gìn an ninh và trật tự.

Tuy nhiên, chủ của chị, ông Fim Faye Lund lại không phải là nhân viên an ninh. Ông là một nhà kinh doanh của thành phố bé nhỏ Fredrikstad thuộc miền nam nước Na-Uy. Ông Lund đã hy sinh tất cả thời gian nhàn rỗi, sau giờ làm việc để huấn luyện chó.

Trong thí dụ trên về con Ba-ra, ông muốn chứng tỏ cho mọi người thấy rằng một con chó nếu được luyện tập sẽ làm theo lệnh của máy vô tuyến điện, có thể mang lại cho ngành cảnh sát những lợi ích to lớn. Chẳng hạn như: theo dõi hành vi của kẻ bắt lương, tìm kiếm các nạn nhân... một cách dễ dàng.

Ngoài công dụng thám sát trên, giống chó tinh khôn này còn đem lại cho dân chúng Na Uy những giây phút giải trí rất thoải mái. Mọi người



đều tỏ ra rất hài lòng mỗi khi thấy các chú khuyển binh xuất hiện trên màn ảnh để trình diễn những tài khéo léo ngoài sức tưởng tượng của con người.

VĂN TRUNG
(Theo Science et Vie)

THẬT THÀ

Một anh chàng thật thà bước vào phòng một nhà phân tâm học nổi tiếng Ông này cho biết:

— Tôi báo trước là tiền xem rất đắt. Đến 10.000 đồng đấy.

— Thưa, tôi biết.

— Và ông chỉ được hỏi 2 câu thôi.

— Mười ngàn mà chỉ được có 2 câu hỏi, ông thấy có đắt không?

— Có lẽ. Bây giờ ông tiếp tục hỏi câu thứ 2...



MƯỜI ĐIỀU CẦN BIẾT KHI XÀI TỦ LẠNH

1) Trước khi cho máy lạnh hoạt động hãy vận về số không (Thermostat stop)

2) Kiểm soát cái cảm điện (Fiche) có gắn chặt vào ổ điện không. Nếu lỏng lẻo sẽ dễ bị hư máy.

3) Xoay núm vận theo mình muốn. Thường thường máy có 7 số, từ số 1 đến số 3 máy chạy ít lạnh, từ số 5 đến số 7 máy lạnh nhiều. Trung bình, ta để số 4. Nếu tủ có nhiều thức ăn thì để số cao trong 5 hay 6 giờ cho đủ lạnh rồi lại xoay về số 4.

4) Chỉ nên xoay số khi nào máy đã chạy rồi.

5) Khi máy chạy rồi mà lỡ tay tắt đi thì nên để nghỉ 10 phút rồi hãy cho máy chạy lại.

6) Buổi tối từ 7 đến 10 giờ là lúc điện yếu, nếu thấy máy không chạy được hoặc rất yếu thì nên tắt máy đi. Tủ vẫn đủ sức lạnh trong vòng 3 hay 4 giờ.

7) Mỗi khi ngăn đá bị đóng đầy quá thì phải xả đá cho hết, nếu không tủ sẽ không lạnh và làm hỏng cửa FREEZER.

8) Mỗi khi đóng, mở tủ lạnh chỉ cầm vào tay poignée chứ không nên tì vào sơn, hay Joint cao su vì mồ hôi tay có thể làm hư được.

9) Tủ lạnh không nên để sát tường mà cách độ 8 phân tây.

10) Một máy lạnh chạy tốt là khoảng thời gian máy hoạt động và khoảng thời gian máy nghỉ tự động thường là 5 phút trở lên. Nếu thấy máy chạy độ 1 phút hay chóng hơn đã ngừng tự động tức là máy trục trặc. Phải cho ngừng lại ngay.

CAO THỦ

Một hành khách ngồi trên xe taxi, chạy được gần hết quãng đường, người đó mới biết mình đã để quên cái bóp ở nhà. Đến nơi, ông xuống xe và báo anh tài xế (một tên đại ma giáo)

— Nhờ anh tìm hộ cái bóp tiền để dưới gầm xe.

Chưa dứt lời, tên tài xế đã cho xe dọt thẳng.



Về quê ngoại

ÁI THƠ

CHIẾC đồng hồ ngoài phòng khách đàn lên một điệu nhạc trầm bổng rồi thông thả «bòn... bòn...». Phượng đếm nhăm trong miệng và thốt nhiên giật mình. Đã mười hai giờ khuya cơ à! Phượng chép miệng, đưa mắt nhìn quanh. Qua ánh sáng xanh dịu của chiếc đèn đêm, mấy đứa em nó đều đã triển miên trong giấc ngủ say. Phượng xoay sang phải rồi xoay sang trái cố dò giấc ngủ, nhưng vẫn thấy trăn trọc. Nó miên man nghĩ đến chuyến về quê sáng mai...

Quê ngoại Phượng ở Mỹ Tho, cách thị xã hơn 5 cây số đường xa lộ. Từ đường cái trái nhựa phải đi quanh co trong làng hơn một cây số nữa mới đến nhà ngoại Phượng.

Nhà của ngoại nằm trên một khu đất rộng, quanh nhà rợp bóng mát, phía trước nhà, hơn ngàn gốc mận đủ loại được trồng thẳng lối trên mấy liếp đất rộng. Những chiếc mương ngăn cách các liếp, mang nước sông đến, thấm vào lòng đất, đi dần vào thân cây, mang cả phù sa của sông Cửu Long hiền hòa, bồi đắp thêm cho khu vườn ngoại nó.

Ngoại nó trồng đủ loại mận, mận da người, mận xanh, mận hôi, mận hồng đào. Mận của ngoại sao mà ngọt thế, ăn chẳng bao giờ chán! Nhớ có lần theo ngoại ra vườn, nó tò mò hỏi ngoại:

— Ngoại ơi! Sao lại kêu là mận da người hở ngoại? Mận hôi nữa? Con ăn chỉ thấy giòn và ngọt ngay chứ đâu có hôi, ngoại?

Ngoại nó thật hiền lành, cười:

— Tại người ta đặt tên nó vậy đó con. Mận da người vì màu nó xanh xanh, hồng hồng giống nước da người ta đó mà. Còn mận hôi, vì trên thân loại cây mận này có lắm kiến hôi đến làm tổ đó, con à!

Vào mùa mận, vườn ngoại nó thật vui. Có khoảng gần 20 người hái mướn cho ngoại nó. Người ta bẻ mận thật tài tình. Chiếc lồng tre đan ở chót trên đầu, phía dưới, thân tre thật dài để làm tay cầm. Lồng thật nặng, không làm sao nó dựng nổi chiếc lồng ấy! Thế mà người ta sử dụng thật nhẹ nhàng và khéo léo. Họ đưa lồng lên mãi trên cao và từng chùm mận chín nhẹ nhàng rơi vào, ít khi rụng ra ngoài một trái. Chỉ một buổi, mỗi người có thể hái cho ngoại nó năm, sáu thúng mận đầy. Có lần nó bắt chước, cố cầm chiếc lồng lên, nhắc mãi và cố hết sức nó chỉ đưa cao khỏi mặt đất không hơn một thước. Nó đành buông xuống làm mọi người cười ồ, thú vị. Ngoại đã chê nó:

— Tụi bây «ở chợ», như cọng bún thiêu!

Mận vườn ngoại ngon thật! Trái vừa to, nước vừa nhiều, vừa giòn, vừa ngọt. Chả bù với mận bán ngoài chợ, mận nhỏ lại chát! Về ngoại, buổi trưa xách chiếu trải dưới bóng cây, ăn mận với nước mắm đường thì quên thôi! Ăn mỗi đứa cả rổ, bụng căng ra mà miệng vẫn còn thèm, ăn thêm vẫn còn được. Bất giác, Phượng nuốt nước bọt. Ờ! giá có vài trái bây giờ nhỉ!

Mận của ngoại đã ngon, mà dưa cũng không kém. Sau nhà là vườn dưa, cây cao cây thấp chen lẫn nhau. Trưa ngủ dậy, uống nước dưa nghe mát tận ruột gan. Cơm dưa dầy, ăn kèm với đường thốt nốt, béo và hấp dẫn không chịu được! Dưa khô, ngoại nó làm thật lắm món. Nào chuối xào dưa, bánh bò nướng, xôi nước dưa... Ồi! Sao lăm thứ bánh! Những ngày về quê ngoại là những ngày thần tiên cho chúng nó. Gà vịt, trái cây, những món ăn mang đầy hương đồng cỏ nội... Ăn rồi chơi, thỏa thích.

Hai bên hông nhà, vườn quýt với trái chín trĩu cành và vườn chuối mang những quây sai trái. Trong vườn chuối, có lần ~~Phượng~~ gốc xoài, gốc mít, dăm ba cây cóc, đủ trái để bày chầu của ngoại về khuôn đi.

Phượng nghĩ đến những quả cóc to như nắm tay mà bắt thèm. Cóc gọt vỏ, tách ra như cái bông, chấm muối ớt mới tuyệt. Nhưng cóc xanh cũng chưa bằng cóc chín! Mỗi lần ngoại lên, Phượng hay lên dấu năm sáu quả vào tủ của nó. Chả phải nó tham ăn đâu, vì dù sao năm nay nó cũng đã học lớp tám rồi chứ nào nhỏ

nhất gì; nhưng ghét cái mấy đứa em, nếu không cất đi thì khi dòm lại, ít khi còn!! Cóc cất vào tủ hai ba hôm, da trở nên vàng, vàng như xoài chín. Cóc này ăn vào thì không gì sánh kịp! Vừa ngọt, vừa thơm, với một chút chua chua đủ làm kích thích tối đa vị giác...

Chua hơn cóc, Phượng nhớ đến quả bần. Đây là loại cây dại, mọc rất nhiều hai bên bờ sông, rạch. Một con rạch nhỏ, rộng cỡ năm thước chảy qua một phần mảnh vườn của ngoại, trước khi đổ ra con sông cái. Ven bờ rạch, dừa nước mọc chen chúc, thỉnh thoảng một cây bần. Đôi khi mấy chị em nó nhờ chị làm vườn chèo xuồng đưa chúng đi chơi sông. Mấy khi nước lớn, chúng chỉ cần đứng trên xuồng là có thể núp được những cành bần chịu trái lòa xòa ven bờ rạch. Quả bần xanh mướt, tròn nhưng dẹt dẹt, cuống đỏ tươi nom thật lạ! Quả non ăn chát quít cả lưỡi, quả chín mềm mềm, chua dịu.



Đi chơi rạch, không muốn ăn bần, đã có dừa nước. Loại dừa lá thật dài để lợp nhà, thế mà cho trái ăn ngon đáo để. Một quây chỉ chít những trái nâu, to hơn nắm tay người lớn. Đôi khi chị em Phượng mang cả quây về nhà, bỏ lấy cùi bên trong ướp đường với chút đá, ăn vừa thơm ngon, vừa lạ miệng. Mấy đứa anh họ suốt soát tuổi Phượng có lần chắt bẹ dừa dưới nước cho chị em nó làm phao tập lội, vui đáo để!

Những khuôn mặt quen thuộc hiện ra trong trí Phượng. Nào chị Thủy với hai chiếc răng «chừa cửa sổ», anh Thanh tài tình chuyên môn bắn chim, và một lũ bạn bè miên man chất phác của nó. Mai gặp lại chắc chúng nó vui lắm. Phượng mỉm cười trong bóng tối. Nó đã soạn sẵn một chồng báo Thiếu Nhi đem theo về quê ngoại, gọi là chút quà tinh thần cho lũ bạn. Tha hồ cho chúng nó thích!

Riêng phần Ngoại, ngoài quà bánh mẹ đã mua gửi về, Phượng đã làm và để dành hơn 10 cái «Choux à la crème» trong tủ lạnh. Nó phải lúi húi cả buổi chiều nay trong bếp. Bánh nó làm trông không đẹp, không «nhà nghề» bằng ở tiệm, nhưng cũng ngon ra gì! Ngoại chắc phải rất hài lòng trước tấm lòng thảo của đứa cháu gái.

Phượng thương ngoại lắm! Ông Ngoại Phượng mất đã mấy năm nay. Bà ngoại quạnh hiu trong khu nhà rộng với người phụ việc vì các dì, các cậu và mẹ Phượng đều làm ăn cả ở Sài Gòn. Các con muốn rước ngoại lên ở chung nhưng ngoại chỉ ở thăm ba hôm. Ngoại bảo không thể xa rời ngôi nhà dưới quê được. Ngoại phải ở lại trông nom vườn tược để khi đất nước thái bình, con cháu có chỗ trở về dung thân; chứ thành phố nhà hẹp người đông, đâu phải là chỗ ở thích hợp cho con cháu ngoại. Lý do sâu xa hơn, chính là ngoại không muốn mấy bàn thờ tổ tiên trong nhà «huơng làn khói lạnh». Ngoại thường nói «Tao phải ở lại đây để nhang khói cho ông bà chứ».

Sớm mai, chị em Phượng sẽ được về ngoại chơi một tuần lễ «hành trang» đã sẵn cả rồi.

Chắc là ngoại sẽ mừng ghê lắm. Ngoại sẽ ôm từng đứa vào lòng, vuốt ve triu mến. Ngoại sẽ nói với người làm: «Hai à! Làm cái này..., nấu cái này... Cho tụi nó ăn đi nghe. Cho nó ăn đã đi...»

Ngọai nó vẫn thế, chẳng hề tiếc chút gì với con cháu. Khi có ai khuyên đề dành món gì lại cho ngoại ăn, ngoại vẫn thường bảo: «Ồi! Tao già cả rồi...! Ăn bao nhiêu. Làm hết cho tụi nó. Đồng như đám hát, làm ít ăn sao đủ...»

Ngọai già rồi, gần 80 chứ đâu ít, ngoại hay bị đau lưng, nhức mỏi. Về dưới tối Phượng sẽ đắp bóp cho ngoại này. À! Phượng vừa mới học được môn chà lá làm bằng trứng với tôm, Phượng cũng sẽ trở tài cho ngoại thưởng thức...

Trong giấc mơ, hình ảnh ngoại hiện ra trước mắt Phượng. Ngoại Phượng với tóc bạc, da nhăn nhưng thật hiền hòa, phúc hậu. Phượng sung sướng lắm lắm: «Thưa ngoại, con mới về».

Trên chiếc giường gần đấy, mẹ Phượng vừa chép miệng: «Gớm, con bé hay nằm mơ đến thế thì thôi!».

Sài Gòn 25-7-1973

AI-THƠ



CỘNG HÒA Á-CĂN-ĐÌNH (Republica Argentina)

1— ĐẠI CƯƠNG

Thủ đô: Buenos Aires

Diện tích: 2.744.594 km² (lớn gấp gần 9 lần V.N.)

Dân số: 22.700.000

Quốc kỳ: 3 sọc ngang (2 xanh bên, giữa trắng) ở giữa sọc trắng có hình mặt trời mọc.

Đơn vị tiền tệ: Đồng Pesos.

1 Mỹ kim = 350 pesos

Quốc gia Á-Căn-Đình chạy dài từ Bolivia đến Tierra del Fuego khoảng 3700 cây số và từ dãy núi Andes cho đến phía nam Đại Tây Dương. Quốc gia này lớn thứ hai sau Ba Tây ở Nam Mỹ. Tiếp giáp với Á-Căn-Đình là Bolivia, Paraguay, Ba Tây, Uruguay, Nam Đại Tây Dương và Chi Lợi.

Rio de la Plata là cửa sông lớn nhất của một hệ thống kinh đào lớn nhất thế giới. Đó là một cái vịnh to lớn phần chính là nước sông, dài 273,5 cây số rộng hơn 225 cây số vuông ở ngay cửa sông. Trên bờ sông có ba thành phố quan trọng nhất. Đó là: Buenos Aires, La Plata ở Á Căn Đình và Montevideo. Thủ đô Buenos Aires là một trong những đô thị lớn nhất ở Nam Mỹ.

2— TÀI NGUYÊN VÀ KỸ NGHỆ

Vùng núi ở Á Căn Đình có nhiều mỏ than, chì, kẽm sắt, lưu hoàng, bạc, đồng và vàng. Dầu hỏa cũng có nhiều do chính phủ và tư nhân khai thác. Năm 1966 khai thác được 2 tỷ 99 triệu lít. Ngoài ra Á Căn Đình còn sản xuất bông, lúa mì, lúa mạch, hạt gai, lúa kiều mạch và cây linh lăng thảo (Alfalfa) Kỹ nghệ làm đường, chế rượu và bông vải cùng trái cây hộp rất thịnh vượng.

3— LỊCH SỬ VÀ THỀ CHẾ

Năm 1515-1516 những nhà thám hiểm Tây Ban Nha khám phá ra xứ Á Căn Đình, với Juan Diaz de Solis cầm đầu phái đoàn. Từ đó Tây Ban Nha cai trị Á Căn Đình cho đến tháng 5-1810, các tỉnh nổi lên chống đối và lập chính quyền dân chủ. Năm 1853 một hiến pháp tự do được chấp thuận. Hiến pháp hiện hữu được ban bố ngày 1.5-1956 là hiến pháp 1853 sửa lại.

Tổng Thống và phó Tổng Thống phải là người Công giáo và là người Á Căn Đình. Hai vị đó được bầu ra một nhiệm kỳ 6 năm trong một cuộc phổ thông đầu phiếu trực tiếp. Quốc hội gồm có Thượng Viện 46 vị và Viện dân Biểu. Bầu cử có tính cách bắt buộc cho cả nam lẫn nữ công dân.

4— GIÁO DỤC VÀ TÔN GIÁO

90 phần trăm dân chúng theo đạo Công giáo. Quốc gia theo hiến pháp từ 1810, mọi công dân đều phải học hết bậc tiểu học miễn phí, không có dạy tôn giáo. Tại đô thị Cordoba có Đại Học Quốc gia xây từ 1613, ngoài ra còn có nhiều Đại Học Quốc gia khác ở Buenos Aires, Mendoza, La Plata, Tucuman, Santa Fe, Bahia Blanca và Cuyo. Nhiều Đại học tư được thiết lập tại Buenos Aires, Cordoba, Mar del Plata, Mendoza và San Juan. Ngôn ngữ chính là tiếng Tây Ban Nha. Dân Á Căn Đình gốc người Tây Ban Nha và Ý Đại Lợi. Ngoài ra còn lại là giống Basques, Thụy Sĩ, Đức và Anh nữa.

BÙI KHIÊM



Đêm khuya, đường vắng tanh. Một cậu bé hấp tấp đi về nhà. Hai tên vạm vợ bước ra chặn lại, một tên lễ phép hỏi:

— Cậu có thể cho chúng tôi một đồng bạc chì không?

— Để làm chi vậy?

— Gián dị lắm. Chúng tôi muốn có nó để bôi xấp ngựa coi ai được cái đồng hồ và ai được cái bóp của cậu.

NGƯỜI LỚN

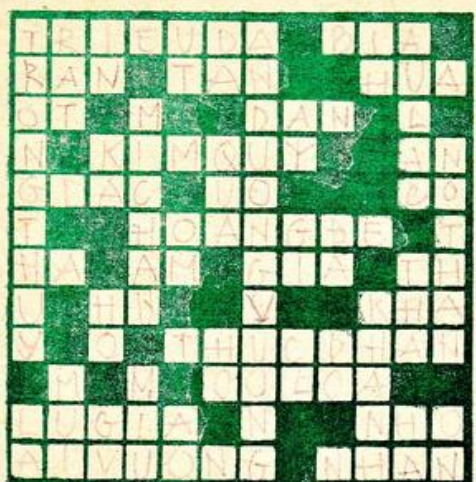
Ông nha sĩ dùng dùng bước ra khỏi cửa và hỏi ông cảnh sát đứng gần đó.

— Thầy có thấy đứa trẻ con nào bấm chuông nhà tôi rồi bỏ chạy đâu không?

— Tôi đâu thấy trẻ con. Toàn là người lớn không à.

thiếu nhi 7

Ô CHỮ NHÀ THỰC — NHÀ TRIỆU



1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12

NGANG

- A. — Người sáng lập nhà Triệu — chỗ để làm dịch tập bản
B. — Loài bò sát không chân có nọc độc — nghiền cho nát ra, vụn ra — Nhận trước, hẹn sẽ làm một cái gì
C. — Trái nhỏ có vị say — M — Dùng keo dính hai vật lại với nhau — lờ
D. — Anh — Thần cho vua Thục Nô Thần — Quốc Gia có thành phố Bom Bay
E. — Người làm loạn — UO — Dùng để tô màu nước
G. — Tê — Danh từ để chỉ Vua — Tê
H. — Sau mùa xuân — giữa nóng và lạnh — mầm đậu xanh ngâm — TH
I. — Hình dáng thông thường của Nam châm — Hồng, không xài được — hình thê bờ biển Nam Việt — Có thể.
K. — Hình dáng ná thun — Vòng tròn — Tên vị vua sáng lập nhà Thục
L. — Em — Sau anh — Nơi xây loa thành

M. — Tê tướng nhà Triệu can gián Cù Thị không cho dâng nước cho nhà Hán — Anh — Còn gọi là đạo Không Mạnh
N. — Cù Thị cùng vua Triệu... định dâng nước cho nhà Hán — Ruột bánh làm bằng gia vị

DỌC

- 1 — Người tráo Nô Thần của vua Thục — Không quen
2 — Cảm giác xót ở ngoài da — Một la mã — mẫu tự đầu — giá quan dùng để ngồi
3 — Ấn loát — KA — Dùng bột bôi vào vải cho cứng — GV
4 — Ngại — Người rắc lông ngỗng chỉ đường cho Trọng Thủy — MIU

thiếu nhi 8

- 5 — Con nhỏ nhất trong nhà — Em — đau, bệnh — bệnh liệt — Dùng che thân trên.
6 — Đánh — trái cây — HC — Anh
7 — Hiệu của vua Thục Phán
8 — AY — nhân xuống — CL
9 — Bò con — N — Một khoáng vật rắn dùng lót đường — PO — Anh
10 — IH — Bán không đắt hàng — Tiếng vua dùng để gọi các quan.
11 — Quốc hiệu đời nhà Thục — không bắt tội — Trái với thượng
12 — Mẫu tự đầu — Dụng cụ nhờ đó vua Thục giữ được Loa Thành — Học lại.

TRẦN LINH NGÀ

(Kỳ sau trả lời)

TRẢ LỜI Ô CHỮ KỲ TRƯỚC

Ngang:

- A — Lạc Long Quân
B — Âu — Ong — U
C — C — Đ — Khách
D — Tiết Liêu — O
E — U — Mị nương — V
F — O — I — E — Giữa
G — Nấn ná — Me — Ân
H — G — HR — Thục — L
I — N — Ôn — Cồ Loa
K — Ngán Hà — N — Ân
L — La ngã — Ngang.

Dọc:

- 1) Lạc Tướng
2) Âu — I — A — Nga
3) C — Đ — Minh — Ân
4) Lo — Tiên Rồng
5) On — LN — A — Nha
6) NG — IU — T — A
7) G — — Keo — NHC — N
8) Q — Hùng Vương
9) U — A — Gi — CL — A
10) Âu Cơ — Ua — Oan
11) N — H — Văn Lang.

THỬ TÀI CÁC BẠN

Xin hãy trả lời xem đúng hay sai:

- 1) Ruột già dài hơn ruột non?
2) Số răng cửa ở hàm trên bằng số răng cửa hàm dưới?
3) Quan Đổng Đốc thành Hà Nội treo cổ tự vận khi thành thất thủ năm 1882 là Nguyễn Tri Phương.
4) Đồng đương là tiếng chỉ vùng đất gồm 4 quốc gia Việt Nam, Lào, Kampuchea và Thái Lan.
5) Sản phẩm nổi tiếng của Hà Tiên là nước mắm?
(Xem trả lời trang 22)



ĐỒ VUI KỲ 104

Kỳ này xin các bạn đỡ giùm hai chương:

1) Một cây cam nọ được 6 nhánh lớn, mỗi nhánh lớn có 5 nhánh nhỏ, mỗi nhánh nhỏ có 4 trái. Sau đó số trái bị rụng đi bằng $1/12$ số trái trên cành và số trái bị ung bằng $1/2$ số trái còn lại. Hỏi người chủ có thể thu hoạch được bao nhiêu quả cau trên cây.

Của THANH-VŨ
(Nha Trang)

2) Với một bao diêm đã xài hết quẹt ở trong, theo ý bạn nên dùng để làm gì? (Câu này hoàn toàn tùy thuộc vào sáng kiến hay nhất kể như được tuyển chọn và tòa soạn sẽ công bố những sáng kiến đó).



LỊCH SỰ

Hai ông trạc trung tuần đang ngồi câu cá với nhau, bỗng có một chiếc xe tang đi qua, đằng sau là một dãy xe hơi của người đi đưa đám.

Ông Tư kính cần đứng dậy bỏ mũ ra, cúi đầu. Đám tang qua, ông bạn nói.

— Anh đối đãi với người chết vậy là đúng phép lịch sự đó.

—Ừa nếu bà ấy sống được đến cuối tháng này thì tức là tụi tôi sống với nhau được 36 năm đó.

MÉO MÓ NGHỀ NGHIỆP

Ông bác sĩ được mời qua tỉnh bên để chữa bệnh, nhưng bị lỡ chuyến xe đò nên phải tạm ghé vào 1 quán ăn để chờ chuyến xe sau.

Cô hầu bàn dơ dáy, ồm nhom, da tái mét như một xác chết, tới hỏi vị lương y:

— Lưỡi dầy, cật nóng, gan khô...
— Mấy cái bệnh đó thì khỏi chữa đi. Có món gì ăn được thì mang ra đây.



CHUYỆN CON BÉ

Nhón chân lên cao rồi nhảy. Hai bậc, bốn bậc, bảy bậc... Thế là xong cái cầu thang. Đẩy cánh cửa màu tím và thò đầu qua chiếc màn cũng tím nốt, đôi mắt lướt một vòng, không có ai cả. Và thật nhanh, con bé lách mình qua kẽ hở, đóng ập cánh cửa lại. Rồi ngồi phịch xuống chiếc ghế bàn phần nhe răng cười thích thú. Hay thật đấy nhé. Con bé phục... con bé rồi đó. Lọt vào vùng cấm địa mà bà La Sát chả biết tí tí. Bây giờ thì tha hồ cho con bé nghịch ngợm. Nhưng trước hết để thử quan sát một vòng xem đã. Chị Chân mà trang hoàng phòng thì nhất. Trông đẹp cứ như là... cỏi Bồng Lai. Chả thế mà chị ấy luôn miệng tuyên bố luật lệ «cấm xâm nhập gia cư bất hợp pháp». Thật ra thì điều luật ấy chỉ để dùng cho con bé, vì anh Nghi chả có bao giờ đặt chân đến phòng chị ấy đâu. Này nhé. Cấm mang chân dơ vào phòng, cấm hút thuốc, cấm... nhổ bậy, cấm lục lạo đồ đạc, cấm... ho, cấm lung tung... và câu trả lời của anh Nghi bao giờ cũng là một cái nhún vai «Thôi, nghe phát ớn rồi. Chẳng thà để tạo vô nhà bếp nằm còn khỏe hơn vào phòng chị Chân». Nhưng con bé thì mê lắm. Mặc dù ngày nào chủ nhân cũng sốt sắng lập lại lệnh cấm, con bé vẫn ~~thản~~ nhiên vẽ kế hoạch nhập phòng. Có điều chị Chân tinh kinh khủng. Luôn luôn mở đầu câu hăm dọa bằng một cái trợn mắt:

— Chị cấm Út vào phòng chị nghe chưa? Cái lời chị là có ngày ốm đòn à.

Di nhiên là bé đáp thật ngoan hiền:

— Út đâu dám cãi lời chị. Bữa nào chị đi vắng, Út cũng ở dưới nhà chơi hết hà.

Chị Chân gật đầu khen ngợi và dúi vào tay con bé một mớ kẹo chanh. Thế là thích nhé. Con bé thích chiếc kẹo rồi đưa thật gọn vào miệng. Mùi chanh ngan ngát...

Bây giờ nhớ lại con bé vẫn cảm thấy hương chanh ngọt lịm. Ừ nhỉ. «Lỡ ra» chị ấy vẫn còn giữ vài chiếc trong học bàn thì nhất. Con bé chạy lại thật nhanh và lục lạo. Nhưng tiếc quá, chỉ còn lại những tấm giấy bóng, có lẽ chị Chân đã tiêu thụ hồi hôm. Mà thôi, được ngồi phá phách những cây son đủ màu, những hộp phấn bày la liệt. Con bé vẫn thích hơn.

Trong chiếc gương đối diện, con bé thấy một gương mặt đang cười toe toét bày cả hàm răng sún trông thật... dễ ghét.

Thế mà chị Chân vẫn biết được cuộc xâm nhập bí mật này mới lạ chứ. Hồi sáng lúc con bé đang ngồi nhâm nhi que kem, chị Chân lững thững đến ngồi bên cạnh. Thật lâu, chị ấy lên tiếng:

— Này, Út!

— Dạ.

— Hôm qua Út có lên phòng chị phải không?

Giời ơi! Con bé đánh thót người một cái, tim phỗi đập loạn xạ ngẫu và ấp úng cứ như trong cổ bị mắc viên xí muội.

— Ơ... ơ... Út... em...

Lập tức ý nghĩ con bé vội vã phác họa một cảnh tượng thật... đau lòng. Này nhé, chị Chân sẽ dùng dùng nỗi giận:

— Hừ? hừ? em em Út Út cái gì? Đứng là con bé ăn gan rỗng đây mà. A lè! nằm xuống, chồng mông lên. Chát! một roi chưa chưa? Chát! hai roi chưa chưa? Chát! ba roi chưa chưa? Chát!...

Ồi thôi! Con bé tê điếng người, nhắm mắt chờ đợi. Nhưng (lần đầu tiên con bé cảm động vì chữ nhưng) thật may, hình như hôm nay chị Chân ~~không~~ phải thuốc tiên, người ạ. Gương mặt vẫn hiền dịu như trăng rằm, chị Chân ngọt ngào:

— Út thích căn phòng của chị lắm phải không?

— ...? ! ? !...

— Chị cho Út đấy, Út ưng không?

Con bé tưởng như mình vừa nằm mơ.

— Chị... cho Út? Rồi chị ở đâu?

Tiếng chị Chân cười nhẹ:

— Mai mốt chị hết ở đây rồi Út.

Chị... sẽ về với anh Thanh.

Bàng hoàng, con bé hồi ngớ ngẩn:

Mà anh Thanh có chịu cho chị ở hông?

— Cho chứ. Đừng tưởng bỏ nha Út, anh Thanh phải năn nỉ chị hực hơi đấy.

Em bé chợt xoay người, nắm tay chị Chân bóp mạnh:

— Bộ chị hết thương Út rồi hả?

— Sao không? Nhiều nữa là khác. Chị thương Út, thương ba mẹ, thương anh Nghi. Nhưng biết sao hơn, chỉ vì...

— Chỉ vì chị thương anh Thanh nữa phải không?

Cười xòa, chị Chân xoa xoa đầu con bé.

— Ừ, thôi Út vào xem phòng đi. Bây giờ thì tha hồ nhé, nghịch cho đã vào.

Rời tay chị Chân, con bé ngơ ngơ ngẩn ngẩn. Lững thững bước từng bước đến căn phòng mơ ước. Phòng vẫn đẹp nhưng sao con bé thấy buồn buồn dằng dằng.

... Và chợt hai giọt nước mắt lặng lẽ lăn tròn trên đôi má bầu bĩnh, con bé úp mặt vào bàn tay khóc òa...

H. NGHI

GIỜ TÍNH THEO CON GIÁP

Từ trước tới nay, từ thời còn bé tí teo, Bảo Hương thường nghe người ta nói giờ Dần, giờ Mão, giờ Tí, các bạn có biết là giờ gì không? Bảo Hương cũng ngẩn ngơ luôn. Tức quá, Hương dzọt đi kiểm các cụ sách hỏi, mới biết được, để Hương viết cho các bạn coi nhé.

Giờ Tý 1g đêm tới 1g khuya

«Sửu 1g khuya — 3g sáng

«Dần 3g sáng — 5g sáng

«Mẹo 5g sáng — 7g sáng

«Thìn 7g sáng — 9g sáng

«Tỵ 9g sáng — 11g trưa

«Ngọ 11g trưa — 1g chiều

«Mùi 1g chiều — 3g chiều

«Thân 3g chiều — 5g chiều

«Dậu 5g chiều — 7g tối

«Tuất 7g tối — 9g đêm

«Hợi 9g đêm — 11g khuya

L.T. BẢO HƯƠNG
(Long Xuyên)



ẾCH, NHÁI VÀ CỐC

✱ TRƯỜNG KỲ sưu tầm

Ếch nhái và Cóc đều có chân dài, nhái có da trơn trượt, trong khi ếch có da sần sùi, cóc thường nhảy từng bước một có da sần sùi và khô — Ếch và nhái thường có thể chết được trong không khí khô nên chúng thường không bao giờ đi quá xa các vùng nước, nếu không có sự ẩm ướt chúng có thể chết: lý do là sự thoát hơi nước qua làn da của chúng rất dễ dàng nên ếch nhái phải thay thế ngay bằng cách tắm mình dưới nước. Loại «Ếch gấu» có thể chết trong vòng 12 giờ nếu bỏ ngoài nước — Loài nhái có thể nhảy rất xa nên nhiều khi người ta còn cho rằng chúng có thể «bay» được, ở Bornéo, Java có một loại nhái cây có chân giống vịt có thể nhảy xa từ 30 đến 40 thước, tại Nam Mỹ cũng có vài loại nhái nhảy xa hơn dù ngón chân của chúng không dính liền nhau, thực ra loại nhái có một khả năng đặc biệt, khi chúng ta liệng con nhái lên cao, nó lấy thăng bằng dễ dàng và rơi xuống đất an toàn, người ta đã làm một thí nghiệm để chứng minh khả năng này: một con nhái được mang lên một ngọn tháp cao 42 thước và buông ra cho rơi tự do, con nhái này đã đáp xuống đất an toàn bằng 4 chân.

Những con ếch thường có một đôi túi âm thanh trong miệng, công dụng chính là dùng để tăng thanh âm khi ếch nhái kêu, người ta ít chú ý đến những túi này, thường căng phồng trong không khí khi chúng kêu. Một loại nhái đẻ ở Mỹ châu có túi âm thanh mở ra ở trước miệng, túi này lại dùng để đựng trứng, trong suốt thời kỳ thai nghén

túi này bành trướng lớn, trứng sẽ biến hóa thành nhái con ngay trong túi.

Thường thì chỉ có con ếch mới kêu, nhưng đôi khi những con cái cũng có thể kêu được khi chúng bị thương hay bị khó chịu. Con ếch hầu như chỉ dùng tiếng kêu của mình để «o» chị cái — Khi kêu như thế, con nhái hay ếch nín hơi đóng kín miệng và mũi lại đầy không khí vào phổi, âm thanh phát ra bởi sức nén của không khí làm rung động các dây thanh âm, những túi âm thanh có tác dụng như những cái «micro» nên âm thanh của ếch nhái rất to so với kích thước của chúng. Ngoài đồng trống chúng ta có thể nghe tiếng kêu của chúng rất xa. Một loại ếch ương tại Hoa Kỳ có thể phát ra những âm thanh mà người ta nghe được từ xa một hai cây số, hay hơn nữa.

Hầu hết ếch, nhái, cóc đều dùng lưới để bắt mồi. Lưới của chúng được gắn ngay dưới hàm, khi thấy một con vật nào bay qua chúng liền tung lưới ra, lưới này đã được tẩm một chất keo dính do đó con vật khó có thể nào thoát được.

Năm 1890 trong một cuốn sách về vạn vật học, người ta đã nhắc nhở đến một loại «cóc chó» vì tiếng kêu của nó giống tiếng chó tru. Nó được coi như loại cóc độc vì người ta đã thấy một con ngựa bị chết không có một vết thương nào ngoài vết thương do hàm loại cóc chó này cắn vào, do đó người ta có thể dễ dàng kết luận nguyên do cái chết là do con cóc. Thực ra không đúng lắm. Vì loại này không độc hại dù chúng rất hung hăng thường tấn công các loại khác. Nó có răng rất dài, thân hình độ 15cm. Nếu bị khiêu khích loại cóc này có thể nhảy vồ và ngoạm lấy đối phương ghì chặt những cái răng dài vào da thịt đối phương. Khi đó đối phương chỉ có cách giết chết con cóc này mới gỡ ra được. Tuy nhiên, cóc có thể làm chết một con chó là chuyện đã được chứng minh rõ rệt, vì người ta đã tìm thấy dưới làn da của Ếch nhái và cóc có những tuyến độc do đó nó có thể giết hại một con chó nhỏ, nếu như con này vô phúc cắn phải nó. Dù sao có lẽ loài chó cũng hiểu rõ điều đó nên rất ít khi nó ngậm cóc trong miệng, nếu ta có dịp chứng kiến, con chó thường chỉ dùng chân để vờn cóc thôi.

Tại Nam Mỹ còn nhiều loại cóc khác độc hại hơn, trong nhiều sách vở còn ghi chép rằng người ta đã

dùng chất độc của loài cóc để tẩm độc các mũi tên. Một loại nhái ở Hoa Kỳ có thể giết cả rắn, đó là loại «Nhái cá» ở miền Đông, loại này có những đốm đen và đốm vàng trên da, người ta đã chứng kiến khi một con rắn vồ một con cóc loại này. Khi ngậm vào miệng, con rắn vội nhả ra ngay và lăn đùng ra chết. Những nhà nghiên cứu về loài ếch nhái thường chẳng mấy thích thú khi gặp gặp loại cóc này vì nếu giam chúng chung với các con vật khác thì chẳng mấy tiếng đồng hồ sau những con khác đều bị chết và ngay cả nhà sưu tầm nếu vô phúc mó tay vào da nó sẽ có thể bị làm độc ngay.

Vài loại Cóc có thể ăn được cả cá sấu — điều này thực lạ lùng, nhưng đã xảy ra. Đối với vài loại cóc lớn, nó ăn bất cứ vật gì mà nó có thể bắt được. Kể cả những con cá nhỏ, chim chóc hay cầm thú. Tại Nam Mỹ có loại cóc khổng lồ dài từ 15 tới 20cm là một trong những loại cóc lớn nhất có thể coi là vô địch về môn «nuốt».

Một câu chuyện được kể lại rằng tại một Viện Đại học tại Hoa Kỳ, người ta đã bắt nhiều loại cóc nhái về để thực nghiệm, vì thiếu chỗ người ta đã cho các con cóc ở chung với những con sấu nhỏ (dài độ 30cm) mấy ngày đầu chúng sống bình thường, nhưng sau một tuần lễ người ta thấy mất một con sấu, xác của nó cũng biến mất. Sau cùng khi dùng tia X chụp dạ dày của những con cóc, người ta thấy con sấu nằm trong dạ dày một trong những con cóc nốt chung.

Bác sĩ Frank Blair tại viện đại học Texas đã làm chứng cho câu chuyện. Trong trường hợp này con ếch chỉ dài độ 15 phân trong khi con sấu dài tới 25 phân hai con đề chung trong lồng. Một buổi sáng con sấu biến mất trong khi bụng con ếch trương to lên chứng tỏ là con sấu đã nằm gọn trong đó — Nhưng dù sao con ếch phải mất ba bốn ngày mới cử động lại bình thường.

Cóc có thể gây ra mụn cóc không? Căn nguyên và hậu quả giữa con cóc và mụn cóc là một truyền thống. Nhiều người tin một cách giản dị rằng nếu sờ vào da cóc sẽ gây ra mụn cóc, một số khác lại tin rằng nước tiểu của cóc có thể gây mụn cóc. Thực ra không đúng như vậy dù rằng da cóc thường chứa chất kích thích hoặc chất độc có thể gây phỏng da hay ngứa ngáy khi cầm cóc không cẩn thận, cũng như cóc thường có

thói quen vọt nước tiểu khi người ta bắt nó. Nước tiểu có thể gây nhức nhối nếu trúng vết thương. Nhưng nước tiểu và chất độc không hề gây ra mụn cóc.

Hầu hết loài ếch nhái đều ngủ suốt mùa đông, cóc thường đào hố nhỏ và ở đó đến đầu xuân, khi ra khỏi chúng thường bắt đầu sanh đẻ. Tại Hoa Kỳ vào cuối mùa đông khi không khí hầu như bắt đầu trở nên ấm áp, thì đó là mùa ếch nhái sanh nở, nếu du khách dùng xe đi đến bờ sông vào một buổi tối, chúng ta sẽ chứng kiến hàng triệu ếch nhái mới nở ra nhảy dầy trên đất.

Ếch Nhái và nhất là cóc là loài giúp ích nhiều nhất cho con người mà ít ai biết đến. Các nhà sinh vật học ước chừng hàng năm loài ếch nhái, đã tiêu diệt dùm cho loài người một số côn trùng có hại cho mùa màng.

Trong vài năm gần đây tại Hoa Kỳ người ta đã làm các bản thống kê, cho thấy một nông dân ở Oklahoma đã tiết kiệm được mỗi năm 25 đô la (tiền mua thuốc diệt trừ côn trùng) do công của một con cóc.

Cóc có thể ăn bất cứ loại gì nó kiếm được, thông thường người ta tìm thấy trong dạ dày cóc nhiều loại côn trùng (sâu bướm, bọ rày...) trung bình trong 3 tháng dưới điều kiện thông thường một con cóc có thể tiêu diệt khoảng 10 ngàn sâu bọ.

Một loại cóc Nam Mỹ gọi là cóc biển rất to (khoảng 10 cm) được nhập cảng qua Jamaica và West Indies vì nhờ nó một số chuột phá hoại mía giảm đi rất nhiều. Người ta cũng áp dụng những biện pháp tương tự tại Puerto Rico. Một loại cóc khác được chở qua Hạ Uy di và các vùng khác với mục đích giúp nông gia bảo vệ mùa màng.

Gã lẽ đó là lý do khiến cô nhân ta mới đặt ra câu ca dao:

«Con cóc là cậu ông trời,
Ai mà đánh nó thì trời đánh cho».



— Sự học trang hoàng đời sống,
làm cho ta mến đời hơn.

J. VIENNOT

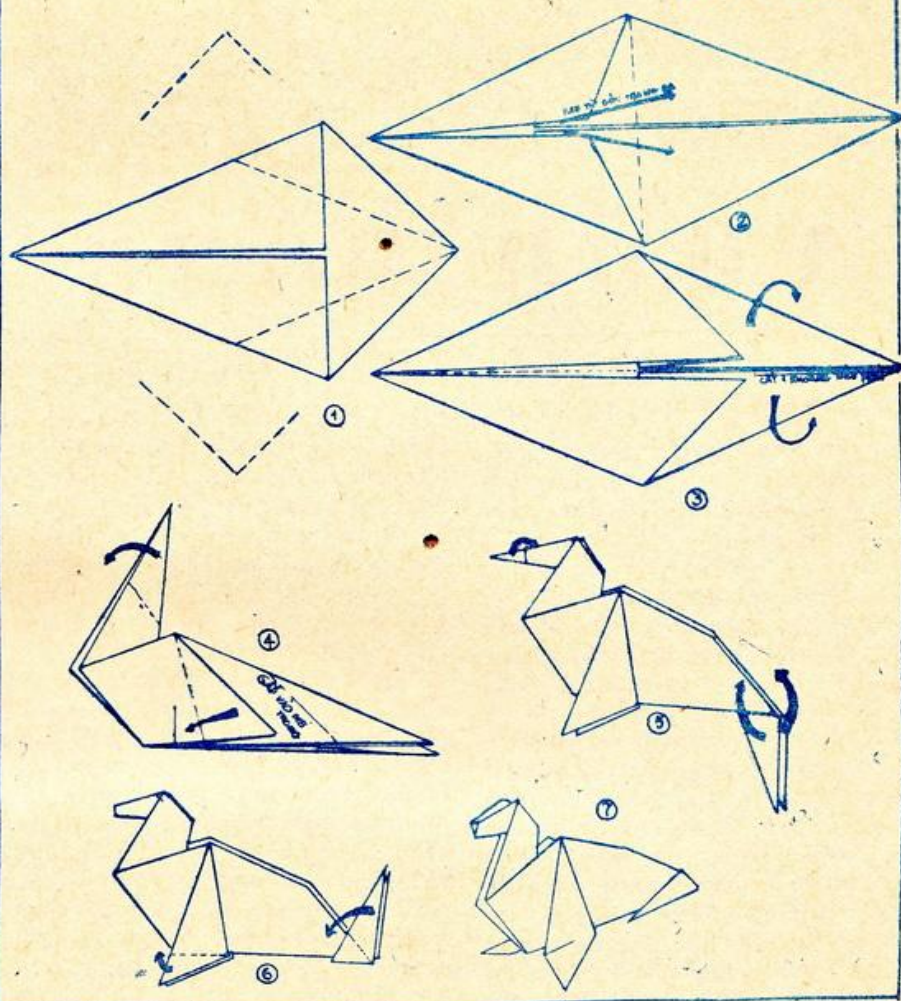
— Số vốn đặt vào bất cứ công việc
nào cũng không lợi bằng mua những
sách báo hữu ích.

CASSON

NGHỆ THUẬT GẤP GIẤY ORIGAMI

CON

hải cầu



CHỊ ƠI

Các em thân mến,

Kể từ số này, chị trở lại đề vui buồn cùng các em, sự trở lại có ý nghĩa như một sự cố mặt đề tình nguyện chia sẻ với Thiếu Nhi trong giai đoạn có thể coi là lặn lội nhất trong suốt hai năm thăng trầm, vất vả vừa qua.

Nhưng trước khi hàn huyên với các em, xin các em để cho chị đáp lễ bài thơ của bác Đinh Gô đăng trong số 101 đã nhé.



TRẢ LỜI BÁC ĐINH GÔ

Tiếng ơi nheo nheo «Chị ơi»
Hỏi ra thì bác mặt dơi, trán gồ
Dù ép rệp, nết hồ chẳng khác
Gì cũng cười, chỉ Bác Đinh Gô
Hôm nay trở lại chốn xưa
Nghe ai thồn thức như mưa trái mùa
Ngừng đi thôi, lệ vờ cá sấu
Bỏ dao găm, chẳng đấu được ai
Xót xa thơn thớt bên ngoài
Ở trong những rắp chôn vùi «chị ơi»
Hãy coi chừng tơ bời xí quách
Xỉ mũi đây, cả bịch còn dư
Hề còn thơ thần, thần thơ
Phun cho mấy hột, trán gồ gồ thêm.

MAI-LOAN

Thiếu nhi II



VƯỜN HỒNG

ĐỖ PHƯƠNG KHANH phụ trách

Thư của em P.T.H N. Bảo Lộc :

... Em công nhận là báo Thiếu Nhi nặng phần giáo dục, ba má em cũng bảo thế, mà em nói cái này chị đừng cười nhé, ông nội em cũng thích Thiếu Nhi luôn. Nội em bảo rằng nội em cũng sẽ gửi phiếu về xin gia nhập G.Đ.T.N. nhưng chỗ ghi học trường nào thì nội sẽ ghi là học trường đời. Mà nội cũng không có xưng em với tòa soạn đâu, nội bảo các chú, bác chỉ bằng tuổi con nội thôi (chị đừng giận nhé), mà nội thích T.N. là nội gia nhập. Nhưng sao chị buồn thế, cái chị M. ở Dalat bữa hôm có nói với chị trong số 87 yêu cầu đăng truyện tình yêu thơ mộng, báo sẽ lừng nhất nước, sao chị không chịu nghe lời. Chị ơi ! Cứ tưởng tượng tới lúc báo mình bán chạy như tôm tươi, trong tay mỗi người đều có một tờ Thiếu Nhi là em sướng mê luôn đó chị. Khỏi còn sợ lỗi lã nữa nha chị. À, mà chị này, em nghe nói báo mình được giúp mười triệu, sao còn lỗi lã nữa hả chị ? Sao báo khác không được giúp mà vẫn lỗi lã hả chị há?...

Trả lời :

G.Đ.T.N. trân trọng mời ông nội của em gia nhập. Đặc biệt với nội em, tòa soạn chỉ xin hai tấm hình và hàng chữ viết tay của nội ghi chi tiết lập thẻ, để làm kỷ niệm. Em thưa với nội là nội khỏi cần làm phiếu và nội khỏi phải cam kết. Cũng như cụ Đỗ Ngọc Hồ, nội em sẽ là thành phần danh dự của gia đình chúng ta.

Em ơi ! Đừng nhắc tới vụ đăng truyện tình trong Thiếu Nhi nữa nhé. Chính nhờ nội dung đứng đắn của Thiếu Nhi mà gia đình em mới tin cậy đến thế đó em ạ.

Chị công nhận truyện tình yêu là đẹp. Nhưng phải đến tuổi của nó. Như trái cây ăn dở, nhưng là trái chín cơ. Ăn trái xanh, chúng ta có

thể bị trúng thực. Chúng ta không thể so bì bất chúc thanh thiếu niên ở những nước thanh bình liên bao nhiêu năm nay. Vì quốc gia họ không có chiến tranh, nên đời sống họ ổn định, thời giờ và tiền bạc họ dư thừa họ có thể chỉ nghĩ tới bản thân và lao vào tình yêu, tôn thờ chủ nghĩa cá nhân hưởng thụ dễ dàng.

Quốc gia chúng ta khác hẳn. Ba chục năm chiến tranh đã làm sụp đổ biết bao nhiêu công trình xây dựng của tiền nhân. Nay chúng ta phải rèn luyện để có một ý chí phấn đấu, mà kiến thiết lại xứ sở, cả về tinh thần lẫn vật chất. Tuy rằng chúng ta vẫn sống vì chúng ta, nhưng đồng thời, chúng ta vẫn phải dành cho quốc gia một phần cuộc đời, cái phần sung sức nhất, cái phần dồi dào sinh lực và thiện chí, tức là cái tuổi trẻ của chúng ta các em ạ.

Các em hãy nhìn qua các nước Đức, Nhật, v.v... Sau chiến tranh, xứ sở họ tan nát, nhưng nhờ ở tấm lòng và đôi tay của từng người dân biết quên mình để kiến tạo quê hương, ngày nay họ đã trở thành những cường quốc, có tiếng nói được thế giới vị nể. Chắc chắn rằng quốc gia họ đã không phồn thịnh như ngày nay, nếu cách đây hơn hai chục năm, thanh thiếu niên Đức, Nhật chỉ gồm toàn các cô cậu hippy, tối ngày ôm cây đàn mà múa may mấy bản nhạc YéYé, hoặc ngồi duỗi mặt thở khói trong quán cà phê, chống tay lên cằm mà than «đời là bề khổ». Ngồi ở nhà thì chỉ mơ mộng tới người tình bé nhỏ, hoặc người tình tóc xù, bài học không vào đầu, trước mắt chỉ lảng vảng hình bóng anh, hình bóng em, đi học thì cúp cua đề rú nhau vào rạp ciné mà than văn đồ thừa tại lý do này, lý do nọ mà mình học dốt, đề rồi tương lai đen tối lại oán trách cha mẹ không hiểu mình, rồi bất mãn với

gia đình.

Không thể như thế được. Tòa soạn Thiếu Nhi đồng ý với một số em rằng nội dung Thiếu Nhi khô khan, không đáp ứng được đòi hỏi của một số em, nhưng thà là báo bán ít, thà là lỗi lã, T.N. vẫn giữ vững lập trường. Suốt trên một trăm số rồi, Thiếu Nhi đã tự chọn cho mình con đường gai góc, con đường đi chật chội cực nhọc, nhưng Thiếu Nhi tự hào là chỉ với trên 3000 độc giả, Thiếu Nhi đã góp một phần vào sự xây dựng một quan niệm sống đẹp và cần thiết cho tổ quốc. Nội dung Thiếu Nhi đã nặng phần giáo dục và sẽ còn nặng phần giáo dục, vì đó là điều cần và sẽ còn cần. Nếu Thiếu Nhi thay đổi lập trường để chiều lòng một số độc giả, để bán thêm một số báo, là Thiếu Nhi đã chối bỏ cái lý tưởng mà tất cả tòa soạn đã đề ra, đã xiết tay nhau đồng lòng đi tới mục đích, là góp phần đào tạo một thế hệ trẻ lành mạnh, biết nhìn thẳng vào nỗi đau khổ của dân tộc, mà đứng vững hưởng thụ một cách ích kỷ.



Ngày nào mà Thiếu Nhi đề cao những mối tình than mây khóc gió, ngày ấy các em nên bỏ, đừng đọc Thiếu Nhi nữa. Tình yêu đẹp, nhưng chưa phải lúc và không phải ở tuổi của các em. Đang thời kỳ cần lặn xả vào mà học, hời hả học, để đào luyện con người mà các em mê đắm vào yêu đương, thì hết hy vọng ở tương lai, các em ạ.

Vấn đề được giúp 10 triệu thì em đã hiểu lầm. Sự thực là chính phủ ra điều lệ mỗi tờ báo phải ký quỹ, nghĩa là gửi vào một nhà băng nào đó, số tiền 10 triệu cho tuần báo, 20 triệu cho nhật báo, để được ấn hành báo. Số tiền đó trước sau vẫn là của nhà báo, chứ không ai cho mình. Chính chủ nhiệm báo bỏ tiền túi ra mà gửi vào nhà băng, thế thôi.

Riêng những báo tôn giáo, giáo dục v.v... khỏi phải ký quỹ số tiền đó (thật ra thì những báo này mà phải ký quỹ, họ sẽ đình bản báo liền, vì làm báo loại này, chưa hề có một tờ nào đủ vốn, nói gì tới lời, chẳng ai ham làm, nếu không vì lý tưởng, và chắc chắn sẽ chẳng có tờ nào trong tất cả những tờ được miễn, chịu ký quỹ để tiếp tục xuất bản báo, nếu phải ký quỹ). Tòa soạn không hề nhận được 10 triệu. Sự việc đó chỉ có nghĩa là bác chủ nhiệm không phải bỏ thêm ra 10 triệu để gửi vào nhà băng. Nếu có tờ báo nào dù đã ký quỹ vẫn sống hùng, sống mạnh, mà tờ Thiếu Nhi dù không ký quỹ vẫn lỗ, thì cũng có thể dùng thí dụ nôm na để hiểu như những nhà hàng lớn, sang trọng, dù đóng thuế nhiều, vẫn lời, trong khi những quán cơm xã hội, nếu chính phủ không trợ cấp gạo thì sẽ phải dẹp tiệm. May mắn cho Thiếu Nhi là có bác chủ nhiệm gồng mình chịu lỗ, nên còn sống được tới nay. Mặc dầu T.N. chỉ sống ngặt nghèo, nhưng chính phủ cũng không phải trợ cấp gì cả em ạ.

Chị Đỗ-Phương-Khanh

THƠ ☆ THƠ ☆ THƠ

TRONG THOÁNG GIAO MÙA

Chiều nay Thu nhuộm lá vàng
Bên vườn mộng ấy phượng đàn cô gầy
Rừng rưng rưng vỡ trời mây
Đàn chim sâu nhỏ qua đây gần nhìn
Ve sầu rả rết nguyên trinh
Và mùa hoa cúc xinh xinh nở cười.

BÀNG-HÀN-TUYẾT-SƯƠNG
(BN: Tuổi Trẻ Hôm Nay)

MẪU THÊU



Cá lóc um nước dừa

Vật liệu :

- 1 con cá lóc.
- 1 trái dừa tươi.
- Hành, ngũ vị hương, bột ngọt, xì dầu.

Cách làm :

Cá lóc làm sạch, dừa lấy nước hành giã nhỏ trộn chung với ngũ vị hương, xì dầu, vị tinh (in ít thôi) ướp lại rồi đổ nước dừa vào (chào lửa riu riu) um đến lúc thấy dừa đặc, nhắc xuống. Ăn với bún, nước mắm chua ngọt, rau sống.

Cách làm nước mắm :

Cà rốt, củ cải (hay su bắp) xắt nhỏ hòa với nước mắm chanh đường và một ít nước sôi để nguội.

Xong tất cả đem ra nhậu với bia (càng ngon).

BÍCH-LIÊN (ĐN)



Thực đơn kiệm ước

SÁNG :

- Canh mướp nấu thịt nạc
- Tôm bạc dim cháy cạnh (có đường, tiêu)
- Rau muống xào tỏi.

CHIỀU :

- Canh rau dền nấu tôm khô
- Cải bẹ xanh xào thịt bò
- Mắm ruốc chưng với thịt băm ăn với dưa leo, giá sống.



TRÊN THIÊN ĐƯỜNG KÝ ỨC

Trong mộng ngược dòng nước thời gian

Dừng chân chốn kỷ ức xa ngàn
Buồn ơi lá đỏ nghiêng mời mọc
Cỏ náu chân đi, cũng ngỡ ngang

Tôi đã trải qua dò vụn lần
Giờ dòng quá khứ quá phân vân!
Có nghe trong gió muốn lời hát?
Lá buồn gợn gợn theo bước chân

Thả đó trường làng chỉ ba gian
Hàng cây đâm bụi kín hai hàng
Cỏ xanh khép nép, trơ mắt ngó
Đàn chim ngoạn xếp cánh đôi hàng

Trời kéo mưa về khi già dồng
Ba gian lớp dột, lạnh buốt lòng
Thầy ngồi ngơ ngẩn trông giọt nước
Mà tưởng chừng như giọt lệ lòng!

Từng buổi chiều tan học, ngang đê
Chơi u rách áo chẳng dám về...
Chị ra trước ngõ chờ em gái
Nói dối đôi lời, dạ lái lê!

Ép trái mòng tơ làm mực tím
Đôi dòng chữ ngược ngoạc, thương thêm!

Trông ra vườn rộng đàn bướm trắng
Rủ phần hương nồng đợi bóng chim

Thầy dạy quê hương đẹp vô vàn
Cho dù chinh chiến vẫn miền man
Ca dao quê mẹ sâu như lá
Súng đạn làm chim hót ngỡ ngang

Mình cũng ước rằng mai một lớn
(Chung lưng bởi đắp nước non này)
Giờ trang Sứ cũ lòng thấy mến
Từng lớp trai hùng đi đắp xây!

Thầy đã ra đi sáng trời hồng
Học trò đưa tiễn cuối con sông
Người đi xây đắp trăm hơi thở
Tin dữ bay về, lạnh cõi lòng!...

Giờ đã lớn khôn với tháng ngày
Giã từ tất cả, bằng sầu ai...
Có ai chợt nghĩ rằng lời đã,
Đã quên; quên hết thuở vui vầy?

Kỷ ức dừng chân tìm xót xa
Hoa nắng ngủ say, chợt vỡ òa...
Một đám lá vàng rơi nhẹ cánh
Thương hoài cảm xúc, giọt lệ sa!...

DIỄM PHƯỢNG (Nguyễn Thị Hồng)
(GD TN GIA ĐỊNH)



thơ

KHAI TRƯỜNG

Nương theo nỗi nhớ đợt trông
Sân trường dẫm nát rất đông học trò
Em như cánh bướm ngủ mơ
Nghe ba nhịp kiếng tường giờ ra chơi.

HẠNH TRUNG

CỎ DẠI

Nghiêng nghiêng nắng đổ bên hè,
Ngoài kia sân cỏ lá me rơi đầy.

Trên cao từng cánh chim bay,
Nắng lung linh vỡ đọng đầy tóc mai.

ẢO ẢNH (Gia Định)

NHÂN TUỔI HỒN NHIÊN

Ngoan nhé, em thơ! Chớ muốn phiền
Tuổi hồng e ấp dáng trinh nguyên
Em: vàng trăng đẹp đêm mười sáu
Tròn những tình thương, nét dịu hiền

Em hãy vui trong tuổi ngọc ngà
Cười lên cho rạng nét kiều sa
Cho xinh dáng mộng ngoan hiền ấy
Bím tóc cài nơ. Ôi! Bướm hoa

Đôi má thơ ngây lúm đồng tiền
Môi hồng thơm giọt sữa uyên nguyên
Cho vàng trán rộng không nhăn nếp
Răng khênh em cười trông có duyên

Những nét tin yêu mãi rạng ngời
Trong lòng nở rộ đóa hoa tươi
Mùa vui rạng rỡ trong tim bé
Thấp sáng hồn nhiên những nụ cười

ĐĂNG LINH (GD TN Quảng Tín)

BUỔI TỐI

Đêm em ngủ muộn mơ xa
Tìm qua chút nhớ gọi là nhớ thương
Trông đêm chiếc áo nồng hương
Ánh trăng lấp lánh giòng mương hững hờ

HƯƠNG TRANG

ĐIỀU

Nắng vàng rọi khắp xóm tôi
Điều ai lơ lửng trên trời cao xanh
Dây điều vông xuống Tân Bình
Sáo reo vì vút âm thanh ngọt ngào

CHIỀU

Mặt trời ngả ở phương Tây
Chuông nhà thờ đổ mới hay chiều rồi
Nắng vàng chiếu xuống chân đồi
Chỉ trong chốc lát thu hồi về ngay

LÀNG TỬ
(T.V.D. Hoa (hiên Lý))

MƯỜI BA TUỔI BÉ

Này, chú chim sâu ơi,
Em mười ba tuổi rồi.
Chim sâu mừng em nhé,
Hương mười ba ngát đời.

Này, các bạn em xinh,
Tuổi mười ba chúng mình.
Thần Tiên ghé thăm đó,
Ánh mắt màu thiên thanh

Ơi, ba mẹ con ơi,
Con mười ba tuổi rồi.
Mừng sinh nhật con nhé,
Thương ba mẹ ghé nơi.

TÔ ĐỨC MẠC UY

MÙA XUÂN TUỔI NGỌC

Mùa xuân tuổi ngọc trong hồn bé
Gió thổi bay tà áo trắng trinh
Mây trắng bay ngang vào lớp học
Sương mù bao phủ lá cây xanh.

Mai bé theo mẹ trở về quê
Hương đồng gió nội ngập đường về
Đầy hoa đầy bướm thơm hương lúa
Đầy mảnh vườn xanh ngát lũy tre.

Mai bé theo mẹ về thăm ngoại
Quê ngoại hữu tình đẹp như thơ
Có con sông chảy ngang đồng nhỏ
Nắng lấp lánh hồng mái tuổi thơ.

NGUYỄN-TRƯỜNG-ANH

TUỔI THƠ NGÂY

Cho em còn mãi thơ ngây
Đề vai tươi trợn tháng ngày xuân
Cho em giấc mộng hiền lành
Như con chim nhỏ trên cành yêu thương

Cho em xa khỏi lơ vương
Đừng cho em đến con đường lo âu
Cỏ cây xin mãi tươi màu
Mắt xanh thôi hết vương sầu từ

Cho em xin đến thiên thu
Vẫn là thuở trẻ vui đùa ngàn năm.

LÊ-THỤY-HẠ-MƠ

TRONG NHƯ HỒ THU

Đường lộng gió chân chim hồng rợn rã
Nghe thu về lá đổ áo mơ phai
Chiều tan trường tóc mây hoang buông thả

Đôi mắt rưng rưng sợi khói u hoài.

Tay nắm ngón dài thêm mơ ước nhỏ
Ấp ôm bao tập sách thuở đến trường
Nghe xao xuyến dáng tràn đôi má đỏ
Đã thẹn thùng, lòng đã thấy vấn vương.

Ngày biết thương hai hàng cây rũ bóng
Yêu con đường hong nắng buổi trưa hè
Là khi đó tâm hồn em lắng đọng
Chìm thật sâu vào giấc mộng để mê.

Nghe lặng lẽ mùa thu về thành phố
Áo nữ sinh thơm lụa mới Hà thành
Thênh thang quá bước chân tìm đại lộ
Chợt yêu thầm biết mấy chuỗi ngày xanh

THẢO
(Nhóm vầu nghệ Mây Trắng)

CHỢT MÙA THU ĐẾN

Ve sầu đã hết chuỗi ngày son
Phượng bỏ chừ đây chỉ sống mòn
Muôn tà áo trắng bay về lờ
Dưới mái trường xanh hát véo von.

Những bướm vàng em ép chưa xong
Ba tháng hè trôi đau đớn lòng
Giã từ đôi núi cùng bãi biển
Bạn bè gặp lại hết nhớ mong.

THIÊN-BẮT-HỦ
(Thi văn đoàn Việt Nam)

DẤU CHÂN DẠI KHỜ

Em bước trong tuổi khờ
Chẳng biết gì hơn mơ
Còn đầy bao ấu dại
Vấn vương nhiều ngày thơ.

Ngày bên chân mẹ hiền
Đêm cứ kêu bà Tiên
Ôm em chuyền hơi ấm
Hát ru lời dịu hiền

Khi em vừa sinh ra
Mẹ nhìn em hát ca
Bồng trên tay cho bú
Ôi tình mẹ bao la.

Em cất tiếng đầu tiên
Mẹ dạy con lời hiền
Ba ơi! Ba! Má! Má!
Em thấy nhiều thiêng liêng.

Rồi chấp chững bước đi
Mẹ cầm tay em dịu
Dấu chân in trên đất
Ba cười: « Đi, con yêu ».

HOANG-VU
(bn TTHN - tvđ VN)





Một em nhỏ đáng làm gương cho người lớn

NGUYỄN-HIỆN-LÊ
tuyển dịch

Tôi được biết em Larry hỏi tôi dạy học ở một trường ngoại ô Minneapolis. Mới tựu trường được mấy bữa, chiều hôm đó tôi ngồi lại trong lớp khi trẻ đã về hết: lớp học suốt buổi ồn ào như chợ, lúc đó tĩnh mịch một cách không tưởng tượng được. Tôi bỗng nghe thấy tiếng gõ cửa nhẹ. Rồi một thiếu phụ duyên dáng hiện ra ở bậc cửa, rụt rè nói với tôi:

— Ông hiệu trưởng khuyên tôi lại kiểm cô. Ông có báo trước cho tôi biết rằng lớp 11 của cô đông, cô bận rộn lắm, nên tôi không lại thăm cô ngay từ buổi đầu. Tôi nghĩ nên đợi ít bữa cho cô có thì giờ tổ chức lớp học đã.

Bà ta ngắm nghía những bàn đánh bóng loáng, những chiếc ghế dựa xinh xinh, những cuốn sách bìa dày màu rực rỡ, những hình vẽ của các em treo ở tường, có vẻ thêm thường lắm, nói nhỏ nhỏ:

— Ước gì cháu Larry được đi học.

Tôi hỏi:

— Larry nào?

— Cháu trai của tôi. Cháu đủ tuổi rồi. Từ tháng sáu vừa rồi, cháu được sáu tuổi. Nhưng cháu đi không được mà tay cử động cũng vụng về. Cháu mới vừa biết nói.

Nhưng cháu có thể bò mà lết đi được. Tóm lại, mặc dầu cháu bị bệnh tê liệt giết giết, cháu cũng có thể làm được nhiều chuyện.

Bỗng bà ta nhìn thẳng vào mặt tôi, vẻ chăm chú tuyệt vọng:

— Ông hiệu trưởng bảo đề tùy cô quyết định. Tôi sẽ cố gắng hết sức để cho công việc của cô được

dễ dàng. Giờ ra chơi, tôi sẽ lại đây đưa cháu đi cầu và dắt cháu ra sân chơi. Tối trưa, tôi sẽ lại cho cháu ăn. Đi đâu tôi cũng dắt cháu theo, tôi dắt cháu ngồi vào chiếc xe nhỏ của cháu. Cháu suốt ngày ngồi một mình, ít có cơ hội gặp các trẻ khác, mà cháu thích có bạn, yêu bạn lắm!

Tôi rất bức mình nghe bà ta biện hộ cho con như vậy đề xin một chỗ học. Tôi bảo bà ta rằng tôi sẽ vui vẻ nhận em Larry, với lại em có quyền đi học như mọi trẻ khác. Không bao giờ tôi quên được vẻ mừng rỡ, ngạc nhiên và hoài nghi của bà ta.

Bà ta ra về rồi, tôi mới sực nhớ rằng tôi đã phải điều khiển một bọn sáu chục em nhỏ nghịch ngợm, phá phách và la hét đình tai. Mà bây giờ lại còn nhận thêm một em tật nguyền nữa! Nghĩ lại, bắt nó sống trong cái thế giới quỷ sứ này có tội cho nó không?

Thân mẫu em Larry sáng hôm sau dắt con lại. Nó ngồi trong chiếc xe nhỏ, một hộp bút chì màu, một tập vở và một hộp bút đặt trên đùi. Em nhỏ thật ngộ: mắt lớn mà xanh dương, tóc vàng rử xuống, bao một khuôn mặt tròn trĩnh. Khi tôi hỏi em, em mỉm cười, má lúm đồng tiền, nhưng rồi nét mặt em lại nghiêm trang, không vui mà không buồn, không chấp nhận mà cũng không từ chối.

Thân mẫu em khoe:

— Cháu ngồi vững lắm rồi.

Tôi gật đầu. Larry y hệt các trẻ khác, chỉ trừ lâu lâu đầu lại giật giật. Thân mẫu em bỗng em ra khỏi xe, đặt em ngồi lên một chiếc ghế dựa, trước một cái bàn thấp.

Tôi đề nghị:

— Chúng mình nên đề em ngồi một mình như mọi trẻ khác lần đầu tiên tới trường.

Bà ta bằng lòng và bước ra ngoài.

Em Larry ngồi yên, rất ngoan ngoãn, trong khi các trẻ khác lần lượt vô lớp. Cặp mắt em ghi nhận hết thầy. Em chăm chú ngó các bạn cho tới khi tôi phát giấy vẽ và bảo chúng lấy hộp bút chì màu ra.

Tôi đứng bên cạnh em khi mở hộp bút chì màu. Em đương lấy ra một cây thì bỗng cánh tay em giật giật, em không làm chủ được cử động và tất cả các cây viết lăn xuống đất.

Các em khác cười rộ lên, mà người lớn thì cũng vậy khi có một việc gì bất ngờ xảy ra. Em Larry ngồi yên, lúng túng. Em cũng muốn

góp vui với các bạn, nhưng ngỡ ngàng, không hiểu tại sao các bạn lại cười như vậy.

Tôi đợi cho các trẻ khác hết cười rồi mới ung dung bảo:

— Việc mới xảy ra không có gì ngộ nghĩnh, bí mật cả.

Tôi giảng vắn tắt cho chúng hiểu bệnh tê liệt giết giết và bảo trước cho chúng biết rằng những chuyện như vậy sẽ còn xảy ra thường. Rồi tôi quay về phía Larry, không kịp suy nghĩ gì cả, bảo em:

— Larry, con phải lượm bút chì lên chứ.

Larry trườn xuống, té xống xoài trên đất, rồi bấu lấy chân bàn. Em quì lên được. Em lượm được một cây viết, cẩn thận đặt lên bàn. Rồi em bò tới kiểm một cây khác, vừa mới chụp được thì nó lăn ra xa. Em bò tới, đuổi theo, chụp được thì nó lăn ra xa. Em bò tới, đuổi theo, chụp được nó nữa và trở lại bàn.

Em tiếp tục lượm như vậy, một cách chậm chạp, khó nhọc, không ngừng mà cũng không ngưng mắt lên. Mấy lần, cứ đưa tay ra chụp thì viết chì lại lăn đi, em lại đuổi theo, khó nhọc và siêng năng chuyên tâm vô cùng. Lượm hết rồi, em bò trở về chỗ, bấu lấy chân bàn, leo lên rồi ngồi phịch xuống ghế. Lúc đó em mới nhìn tôi khẽ mỉm cười thích thú.

Lúc đó tôi mới bỗng nhận thấy rằng bọn trẻ bao vây chúng tôi và đứng ngó cảnh đó, hoàn toàn kinh ngạc. Nét mặt tôi chắc cũng kinh ngạc như nét mặt chúng. Chúng tôi đều thán phục em Larry, thật là một nhân cách cao, có tinh cương cường làm những việc khó khăn nhất mà không khi nào chịu nhờ người khác tiếp tay với mình cho việc được dễ dàng.

Tới giờ ra chơi, tôi ra lệnh cho các em xếp hàng. Larry không do dự, trườn xuống đất bò ra cửa. Gom hết sinh lực, em bám chặt vào chân các bàn, lết tới bằng đầu gối, thân mình thẳng thắn. Thân mẫu em đứng đợi ở cửa lớp với chiếc xe. Tất cả các em khác đòi được dậy xe. Từ đó, em nào được dậy xe thì mừng rỡ như được một đặc ân.

Sau buổi học đầu tiên đó, tôi biết rằng em Larry có một nghị lực phi thường, không gì lay chuyển nổi. Bất kì làm công việc gì em cũng theo cái lối lượm bút chì đó. Khi em viết hoặc vẽ, cánh tay em giật giật, run run, có lúc cây bút chì

(xem tiếp trang 22)

ĐÌNH GÔ



RAO VẬT

Nhờ có một chân trong tòa soạn, mỗi tuần báo ra, Đình Gô được biểu tới những hai số. Một số, Đình Gô cho bọn thằng Gâu cái Gâu chuyền nhau đọc, còn một số Đình Gô gói giấy ny loong đằng hoàng cất lên nóc tủ làm tài sản chung cho cả nhà. Của gia bảo lưu truyền mãi mãi sau này cho con, cháu dầy các cụ ạ.

Thấm thoát, tài sản của họ nhà Đình Gô đã sinh sôi nảy nở dư 100 số ngoài.

Thì đúng một cái bà Đình Gô triệu tập buổi họp khoáng đại của toàn thể gia đình. Sau đây là nội dung buổi họp, do Đình Gô tường trình từ Thủ Thiêm:

Bà Đình Gô: Kể từ hôm nay, chúng ta thất lưng buộc bụng.

Thằng Đình văn Bốn Gâu: Hoan hô má! Má mua cho con cái thất lưng da có khóa đồng như anh Gâu. Con thích đeo dây lưng. Con ghét thất giải rút.

Bà Đình Gô: (trừng mắt) Im đi. Mày con nít con nôi biết cái gì mà nói.

Cái Đình thị Gâu: (cười rúc rích) Ơi! Cái thằng ngu như... chó. Má nói thất lưng buộc bụng mờ chó đâu có phải... ờ... ờ... đâu có phải là... thất lưng buộc bụng!

Đình Gô: Nó đã ngu, mày cắt nghĩa còn ngu hơn. Rõ là mèo lại chê mèo dài đuôi.

Bà Đình Gô: (xua tay) Thôi... Thôi đừng có nói chuyện tào lao. Lúc này không phải là lúc rảnh. Tất cả nghe tôi đây. Kể từ hôm nay, vì nhu cầu kinh tế gia đình, tôi báo cho bố con nhà ông biết là bố con nhà ông không còn được nhớn nhớn như trước nữa.

Đình Gô: Ơ! Ai nhớn nhớn cái gì ở đâu nào?

Bà Đình Gô: Chứ lại không à. Riêng một mình ông, nào xị, nào rượu, nào chầu, nào xí quách. Ơi cha! Nội mấy cái thứ đó mà không nhớn nhớn sao. Bây giờ tôi «xiết»!

Đình Gô: (rờ lên cổ) Xiết! Gớm nghe cái gì mà thấy ghê.

Bà Đình Gô: Còn mấy tụi bay kia nữa. Bớt cái mồm ăn vặt đi.

Cái Gâu: Ơ! Con có ăn vặt bao giờ. Mà tiền ở đâu ra để ăn vặt chứ?

Bà Đình Gô: (cười) Thì tao cũng đề vậy là vừa. Tao báo cho biết, từ nay không còn có cái gì là được hoang phí nữa.

Đình Gô: Dĩ nhiên rồi. Hoang phí là đâu có được. Nhưng từ xưa đến nay có ai hoang phí bao giờ đâu.

Bà Đình Gô: Không hoang phí nhưng cũng là chưa tiết kiệm. Đầu tiên, ông phải nêu gương trước.

Đình Gô: Nêu thế nào mà đòi nêu.

Bà Đình Gô: Bớt xí quách đi!

Đình Gô: Hừm!

Bà Đình Gô: (trừng mắt) Cái gì «hừm»!

Đình Gô: (sợ hãi) Ơ! Hừm là hừm cho cái nhà bán xí quách ấy chó. Cho nó chết luôn. Được không?

Bà Đình Gô: (cười ngón ngón) Họ chết hay không mình không biết, nhưng mình sống trước đây nè. Nội một cái xí quách của ông đã vệt đi một ngân khoản lớn rồi.

Đình Gô: Biết rồi! Khổ lắm! Nói mãi!

Bà Đình Gô: Vậy bỏ nhé.

Đình Gô: (thuôn mặt) Bỏ thì bỏ. Có sao đâu.

Bà Đình Gô: (hoan hỉ) Tốt! Chúng mày hoan hô ba một cái đi!

Cả lũ: Gâu... Gâu... Gâu... Gâu...

Đình Gô: (xua tay) Thôi đi... Điếc con ráy... Im mà nghe có ai gõ cửa kia.

Cái Gâu: (chạy ra rồi chạy vào) Báo mới ba ơi!

Cả lũ: — Em coi trước.

— Em trước.

Bà Đình Gô: Coi một số thôi. Còn một số lại gác lên nóc tủ.

Đình Gô: (như bắt được vàng) Ơ... Ơ... thế là bà vi phạm nhá.

Bà Đình Gô: Vi phạm cái gì?

Đình Gô: Bà vừa ra lệnh là phải tiết kiệm. Vậy mà bà hoang phí trước tiên.

Bà Đình Gô: Tôi hoang cái gì mà hoang?

Đình Gô: Thời buổi này mà còn có cái cất đi không xài, để một chỗ không lưu hành thì có phải là hoang không?

Bà Đình Gô: Ông nói tờ báo Thiếu Nhi này ăy hả?

Đình Gô: Chớ sao?

Bà Đình Gô: Ơ hay chữa kia. Bộ không cất đi thì ông đem nó vô nôi mà nấu thành xí quách được hả?

Đình Gô: Được chứ sao không?

Bà Đình Gô: Rỡn hoài!

Đình Gô: Sao lại rỡn được. Ờ! Tụi bay. Tụi bay có đồng ý hy sinh số báo dư này để đem góp vào kinh tế gia đình không?

Cả bọn: Đồng ý!

Đình Gô: Vậy tốt. Tao sẽ đem «ép» cái này ra Tàu iều, tương, cà, củi lửa, và cả xí quách nữa.

Thằng Đình văn Bốn Gâu: Bớ ơ. Bớ ép thế nào mà tài thế.

Đình Gô: Đề tao thử làm cho coi. Cái Gâu kiểm chợ ba tờ giấy với cái bút. Tao thảo cái rao vật này nhờ đăng lên báo coi sao. Biết đâu lại vẫn chẳng có xí quách lại rai đều đều.

RAO VẬT CỦA ĐÌNH GÔ

Vì dư xài, nhận đổi một năm báo Thiếu Nhi lấy:

— Gạo: 5 kí

— Củi: 5 bó

— Tàu iều: 5 chai

— Tương: 5 lít

— Cà: 5 tờ

— Rượu: 5 xị

— Xí quách: 5 gam gầu, 5 gam gân, 5 gam sụn, 5 gam nạm, 5 gam xương (thứ mềm mềm)

Ai bằng lòng xin viết thư về cho:

ĐÌNH GÔ

Tòa Soạn Thiếu Nhi — Sài Gòn.





ĐÔI LÍNH TRẮNG MỜ NHẬT NHƯNG PHẪN ĐÁ
CHỜNG CHẾT LÊN NHƯ LỬA BÀN ĐÁY
GIỜ CHỈ LÀ NHỮNG ĐOÀNG ĐEN IN
HÌNH LÊN NỀN TRỜI VỚI DƯ HÌNH THỦ
KỲ DI



THẾ NÀO? CÓ PHẢI LÀ
GÁI ĐÀU TRẦU ĐÀU
KHÔNG?
Ồ ĐỪNG LOI...



VẬY LÀ ẮM HIẾU BẢO
CHỨNG TA ĐẸM NGÀY
MÀM ĐẸM HÌNH ĐÀU
TRẦU



THIỆT GON GAI HÌNH
TAM GIÁC VÀ ĐOÀN
SANG?



LÀ THẬT SỢ VẮNG ĐƯỢC
NÉM XƯƠNG ĐÀU ƯNH
THÌ ẮM HIẾU PHẢI
CHỈ SỢ LẠC
TRÊN MỒM ĐÀ



À! Ồ! TÔI
RÀ RỒI!
SỢ CHÚNG
TA ĐẸM SẮT
CHÂN MỒM
ĐÀU TRẦU
XEM SẠO



MỠI PHÚT SAU CHÚNG
TÔI ĐÀ ĐẸM CHÂN
MỒM



TÔI SẼ THỬ LƯU GẮM SẮT
HIẾU MỠI RA SẼ CÓ ĐÁP
SỐ ĐÚNG



QUO SỚN MẮNG LÊN BẮM THEO
CHU LÊN MỒI À ỒNG ĐÌNH
ĐI LẠI THƯỜNG NHƯNG
MỒI THEO ĐOÀ CHÚNG
TÔI NHÉ



THẾ LÀ ĐANG ĐẸM
TÔI VÀ CHÚNG
PHẢI MỒM MỠM
LÊN LÊN MỠM
ĐÀU TRẦU
CƠM GIỮA
TÔI ĐỒ NHÉ



MỠI PHÚT SAU
SỚN MẮNG ĐẸM
BẮM RA CHỖ
MỒM TRẦU Đİ



TÔI ĐẸM ẮM MỒ
TỪNG BƯỚC MỘT
ĐÀU RỒI



BẮM ĐẸM XONG
CHÚNG TÔI GÁ
CÓ MỘT ĐOÀN
SANG CHIẾU
TƯỞNG



TÔI MỒM ĐÀ XƯƠNG MẶT
VỀ
TÔI MỒM ẮM HIẾU
ĐOÀN TÔI TÔI
SANG ĐO ĐOÀN
LÀ QUO ỒNG
CƠM NÉM
ĐÀU LÊN



ÔNG QUH MẮNG
THAY LẠI GẦN
ĐI

LẤY THỨNG BƯỚC
VỀ PHOÀ ĐÌNH
MỒM MỒM NÉM
XƯƠNG ANH
ĐẸM CHIẾU
TÊN MỒM



À ĐỪNG LÀ
CHỖ NẤU TÈ
TUYẾT



ÔNG MỒI HAI CƯỜN
THƯỜNG LẠI 3
ĐÀU MỒM SẮT LƯU
ĐÀU



À! CHIẾU ĐÌNH NHƯ
THẾ LÀ KHÔNG CỒN
BỊ MẮT ĐOÀ TA NỮA



À NINH BẮT ĐÀU
KINH LẠ
VÀ MỒM
HÀ



XONG RỒI HAI MỒ
CÓ THỂ TÔI VỀ
TÔI NHÉ



ĐẦU NIÊN KHÓA MỚI

TRỜI tháng chín, êm ái như hồ thu mơ mộng. Trường thay áo mới, vôi xanh vẫn còn thoảng hương nhung nhố... Bảng đen tương tự phần trắng trên tay ngà ngọc của cô giáo, của học trò xinh. Sân chơi hàng cây phượng và bậc hạ rợp bóng mát. Khuôn viên trường, dãy ghế đá lảng bóng sau đêm mưa. Hàng cây vạn thọ, mồng gà trồng theo thứ tự trông đẹp mắt vô cùng.

Em đến trường Trời hãy còn sớm. Sương đọng trên lá, trên hoa... Không khí dễ chịu như buổi sáng ở đồng quê. Thỉnh thoảng, gió thu đưa vài cánh hoa qua lại, và lá me bay... Ô! nên thơ quá.

Bác mặt trời sau dãy núi Trường Sơn vừa thức dậy. Nhiều màu hồng, cam, xanh... thành những hình rất ngoạn mục. Em đứng tưởng tượng mãi mà không chán. Bạn bè vài đứa mới đến, bờ ngõ nhìn mái trường thân yêu sau chín mươi ngày không đến thăm. Ngày khai giảng, tâm hồn xao xuyến vô vàn, như cánh chim xa tổ ấm nay trở về. Năng nạng rờ, những hạt sương long lánh trong veo trên cỏ xanh.

Dáng cô bé ngoan hiền trong áo dài trắng. Mái tóc ngang vai gió thổi bay phất phơ, mặc áo ấm màu hồng, khuôn mặt thật dễ thương. Mới nhìn vào em đã có cảm tình ngay.

Nhưng! Ở kia, đó là nhỏ Diệu Tâm con chim sáo nhí nhảnh của lớp 8 một. Em đến thân thiện như bạn học cùng lớp:

— Diệu Tâm, ba tháng hè nghỉ mát vẫn vui vẻ chứ!

Cô bé trả lời thật hồn nhiên và vui tính:

— Thích thú lắm chị ạ, bãi biển Nha Trang thơ mộng lắm. Em biết bơi rồi đấy.

— Sướng quá nhỉ. Hè rồi chị về quê nội, ở Đại Lộc. Không khí mát mẻ lắm cơ. Nay lại gần, chị tặng

cho dóa hoa ép vẫn còn thơm «hương đồng nội».

Diệu Tâm reo lên:

— Ô! đẹp quá em sẽ đề vào trang nhật ký học trò mới nhất.

Em cùng cô bé vào hành lang. Làn gió thoảng nhẹ qua, em cảm thấy dễ chịu. Ngoài trời, chim hót huyên oanh như chào mừng một mùa khai trường đẹp nhất.

THIÊN-BẮT-HỦ
(Thi văn đoàn Việt Nam)

BUỔI TỰU TRƯỜNG

MỖI ngày nào nghỉ hè, mà mai đã đến ngày khai trường rồi, nhanh nhả, hôm nay Lan phải đi ngủ sớm mới được, ngủ sớm đề mai còn đến trường chứ. Eo ơi Lan thích ghê, nằm trên giường mà không sao nhắm mắt, hồn đề đầu đầu, có lẽ Lan mơ đến ngày mai, ngày tựu trường.

Tiếng xe lửa chạy ngang nhà, từng hồi còi vang lên đánh thức Lan dậy, Lan quá đổi lười biếng, thức rồi nhưng chẳng buồn bước xuống giường, đưa mắt nhìn qua khung cửa, ánh hồng vừa ló dạng, Lan đưa tay chào ánh ban mai, mừng một ngày vừa đến. Đang nằm ngó trời cao mây trắng, bỗng tiếng con nhà Hồng eo éo gọi lên.

— Chi Lan ơi, đi học nhanh lên, còn dành chỗ chứ.

Lan nhay phốc xuống giường, sau công tác buổi sáng, Lan bước lên nhà trên nhìn đồng hồ, eo ơi đã bảy giờ rồi còn gì, nhanh lên chứ, trễ bây chừ.

Đưa tay với lấy chiếc áo dài mới, mẹ mới may xong hôm qua; ngắm nhìn hình ảnh mình trong gương, mặc áo dài Lan thấy Lan vẫn còn bé, thế mà mẹ bảo Lan mặc áo dài mẹ nhận không ra.

Rời khỏi nhà. Lan tung tăng trên đường phố, ngày khai trường sao đông thế, những tà áo dài trắng nối đuôi nhau như đàn cò trắng trong

một buổi sớm mai yên tĩnh, ai nấy cười nói liu lo, Lan cũng thế, từ nhà đến trường tuy không xa lắm, nhưng eo ơi hôm nay sao Lan thấy đường như con đường nó dài ra, đi hoài mí đến cổng trường, lâu thật!

Nhìn vào sân trường, hàng phượng vĩ còn kia, lá xanh bông đỏ vẫn còn, nhưng những chú ve sầu cơ hồ yên giấc. Dãy lớp được quét vôi lại, mùi vôi mới xông lên hăng hắc. Dưới cột cờ hàng dâm bụt nở hoa, bao cảnh vật vẫn còn hơn thế nữa, chúng lại được màu sắc vui tươi của ngày khai trường.

Tám giờ sáng, hồi còi vang lên, học sinh đứng vào hàng lối trật tự, Lan lại lớp, bạn bè vẫn những khuôn mặt đó, vẫn hồn nhiên, vẫn vui tươi như thuở nào; Hồi còi thứ hai vang lên, giờ thượng kỳ đã đến; bản quốc ca hôm nay sao hùng tráng lạ thường, có lẽ nhờ sự góp mặt của ban quân nhạc. Nhìn lá quốc kỳ, tung bay trước gió, đang từ từ lên cao, cao vút! giờ phút ấy sao trang nghiêm quá, chẳng vui tý nào. Sau buổi chào quốc kỳ, Lan bước vào lớp, bạn bè ai nấy đều sảng sảng trong chiếc áo dài mới. cười nói liu lo, dãy bàn đóng toan bụi, dãy đến năm phân, chẳng ai dám ngồi cả, có lẽ nó sợ dơ áo mới. Lan cũng thế Lan chẳng dám ngồi, có lẽ Lan cũng sợ dơ áo mới. Đứng một lúc, thì một toán khác lại vào, dưới sự hướng dẫn của thầy hiệu trưởng, bọn Lan ngo ngác nhìn nhau, không chờ đợi lâu, thầy hiệu trưởng lên tiếng:

— Lớp các con học buổi chiều, giờ các con về, thầy mượn lớp nhé.

Bọn Lan đồng thanh cùng dạ, eo ơi tiếng dạ nghe sao ròn rã; đỡ ghê, đỡ lau bàn, các con ở lại nhé, ở lại rửa lau bàn cho sạch, chiều ta còn học.

Trên đường về, tà áo dài tung bay trước gió, quần chặt vào chân Lan, hình ảnh áo sao nó thần tiên thế, Lan nhớ ước tuổi hồng đừng qua, và Lan cứ mãi mãi như ngày hôm nay, ngày Lan khai trường...

N.T.L.

(b.n. Mắt Nai BH)





Một ngày của tờ lịch

Ngày thức sớm theo cùng trang lịch mới
Nắng đầu hôm sáng ngập khoảng sân
hồng

Muôn bụi vàng giỡn nắng nhảy vui đông
Rèm e ấp chài đầu bên cửa lưới

Nghe mát mẻ như hoa vừa mới tưới
Lá thẹn thùng đưa tiễn bác sương đêm

Chim bình minh rót giọng hót êm đêm
Bao cảnh vật đi vào thay áo đẹp

Căn phòng nhỏ vẫn không hề thấy hẹp
Tờ lịch nhìn đôi mắt mở hiền mơn

Ôi một ngày đẹp như những vần thơ
Không ngần ngại mà sẽ dài muôn thuở

Chiếc cặp mỏng đã ra trường hơn hờ
Ông bàn buồn nhớ cụ sách khôn nguôi

Chị bình hoa cũng cảm thấy buồn ngùi
Thương biết mấy lũ học trò tình nghịch

Buổi trưa đến trong căn phòng tịch
mịch

Bác đồng hồ vẫn rót giọng thanh tao
Lịch bỗng buồn vì thời khắc qua mau

Rồi sẽ hết khi màn đêm phủ xuống
Chú quay nhỏ nhảy trên bàn lưỡng lưỡng

Anh học bàn hoảng hốt chạy ra ngăn
Bác cặp xinh bỗng thấy mất thăng bằng

Rơi xuống gạch đề học trò chạy trốn
Dầm chủ vở long bì phôi cả rốn

Lũ bút chì phá phách bỏ đi chơi
Bình mực tan khóc lệ chảy toí bời

Gạch cảm động chẳng buồn phai sắc ngọc
Mưa bỗng rớt trời chùng như cũng khóc

Anh điều buồn vì hết được tung bay
Bên hiên nhà chị gục đứng ai hay

Nhìn nước chảy ngóng trông người bạn
cũ

Chị bong bóng cũng nằm xem ủ rũ
Đội mưa tàn đề uống gió cho no

Bác ra dò văng lại mấy câu hò
Nghe náo nức như nắng đêm sắp lại

Tờ lịch nhỏ bỗng nghe lòng trẻ dại
Hết một ngày chú bé sẵn sàng rời

Trong phòng ngoan mọi vật vẫn yêu đời
Mừng rỡ thấy đã làm xong bốn phận.

THẬP CẨM

(cảm tác tập truyện «NHỮNG GIỌT MỤC» của LÊ TẤT ĐIỀU)

GIỚI THIỆU THI VĂN ĐOÀN Nhóm văn nghệ Mây Trắng.

TÔN CHỈ

1) Hoạt động văn nghệ, xã hội, trong
tinh thần tương trợ, không phân biệt
nam nữ, giai cấp, tôn giáo.

2) Nhóm là gia đình thứ hai, mọi
người đối với nhau trong tinh thần anh
em, bạn hữu.

3) Không hoạt động chính trị dưới
bất cứ hình thức nào.

MỤC ĐÍCH

1) Đem lại một không khí sinh hoạt
tập thể cho những người trẻ.

2) Liên kết với nhau thành một gia
đình thứ ba sau gia đình và học đường.

3) Phát huy phần nào khả năng hoạt
động văn nghệ, xã hội của các bạn.

NGÀY THÀNH LẬP

Giỗ Tổ Hùng Vương: 12-04-1973.

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

Trưởng nhóm: Nguyễn thành Thảo

Phó trưởng nhóm ngoại vụ: Phạm
thị Huỳnh Hoa.

Phó trưởng nhóm nội vụ: Nguyễn
văn Lượm.

Tổng thư ký: Bạch ngọc Bích Liên.

Đệ I phó tổng thư ký: Lý ngọc Hòa.

Đệ II phó tổng thư ký: Lê thị Thanh
Hồng.

Thủ quỹ: Trần thị Hạnh.

DANH SÁCH ĐOÀN VIÊN THỰC SỰ HOẠT ĐỘNG

H. Ngọc — Hoài Hà — Nguyễn cầm

Văn Đan — Cổ Mơ — Song thiệu Diệp

Thủy — Hoài Nhân — Nguyễn thị Trùng

Dương — Trần thị Cổ Nhung — Nguyễn

nguyên Mimosa — Thanh thủy Thoại Vi —

Minh Trân — Hoài Cẩm — Hoài Hương —

Hoài Khanh — Hỏa Tâm — Ý Vân — Cát

Hồng — Trường Thanh — Trúc Thanh..

THÀNH TÍCH

Kể từ ngày thành lập đến nay, Mây
Trắng đã tổ chức 6 buổi sinh hoạt, 2
cuộc picnic ngoài trời, phát hành nội
san số 1 và thực hiện công tác xã hội
thăm cô nhi viện mỗi tháng.

CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG TƯƠNG LAI

— Đang thực hiện nội san số 2, sẽ
phát hành vào đầu tháng 9-73. Trong
tương lai sẽ hướng về một chủ đề như
Xuân chẳng hạn ..

— Dự định hợp tác với một vài thi
văn đoàn bạn tổ chức một buổi sinh hoạt
picnic ở xa như Vũng Tàu. →



NGẮN THẬT NGẮN:

NHẬT KÝ MỘT NGÀY...

B. sáng:

Mèo nhỏ lười biếng ngồi dậy, ánh
nắng chói chang qua khung cửa kính,
dội vào phòng... có mỗi mèo nhỏ
còn ngủ, không ai gọi mèo nhỏ dậy.
Ăn lót lòng xong, mèo nhỏ phải
trông nhà cho mẹ đi chợ. Ngồi trên
chiếc xích đu trong vườn, mèo nhỏ
khẽ vuốt con mimi và thì thầm nói
chuyện với nó...

B. trưa:

Ngồi đợi ba sốt cả ruột, ba đi
làm lâu ghê đi. Từ 8 giờ sáng đến
12 giờ, à mà 8 giờ sáng mèo nhỏ đang
ngủ nên đâu biết. Ba về, mèo nhỏ
phải khoe rằng mèo nhỏ đã làm xong
bốn bài toán nhân ba cho rồi... hông
biết gì cả... Mèo nhỏ kẻo cho mèo nhỏ
không?

B. chiều:

Mèo nhỏ đang cười, khoái ghê
nơi, trưa về, ba sửa toán, mèo nhỏ
trúng có ba bài, nhưng ba vẫn cho
mèo nhỏ nguyên cây Chocolat, to
ơ là to, và còn khen mèo nhỏ giỏi
nữa... thích ơ là thích!

B. tối:

Mưa hoài, mèo nhỏ buồn quá,
ngồi coi cuốn sách hình Mickey, bên
cạnh, mẹ đan cho mèo nhỏ chiếc áo
lạnh màu hồng, đẹp ghê là... sắp
xong rồi, mẹ bảo thế! Ba vặn nhạc
hay quá, bản «Dòng sông xanh» —
Mèo nhỏ nghe ba bảo, mèo nhỏ chẳng
biết gì cả... Mèo nhỏ buồn quá, không
phải buồn kia đâu, mà là buồn ngủ
đấy! Thôi mèo nhỏ đi ngủ đây!...

Ti cận P.T. (T.V)
(tặng cho chị Aline đó!)

— Đây mạnh các công tác xã hội,
văn nghệ...v.v...

Địa chỉ liên lạc:

P11 Cư xá Phú Lâm A, Sài Gòn 6.



Đoàn du khách kỳ dị.

Hải đảo ở xa lắm, suốt mãi phía sau các dãy núi cơ, có một quả trứng. Một quả trứng nhỏ xíu, trắng bóc, gần như trong suốt.

Quả trứng buồn lắm, nó muốn đi thăm các nơi khác.

Thế là nó lên đường, không thêm nghĩ tới gì nữa hết, nó lăn ra đây, nó lăn ra kia, nó đi trên các nẻo đường.

Nó lăn ra mãi như thế, cho đến lúc nó gặp một con vịt. Con vịt hỏi:

— Anh lăn đi đâu vậy hở anh bạn nhỏ?

Quả trứng trả lời:

— Tôi muốn đi ngắm cảnh vật.

Con vịt nói:

— Tôi cũng vậy.

Thế là chúng cùng đi với nhau.

Quả trứng lăn, con vịt đi lạch bạch. Chúng đi như thế một lúc thì gặp một con gà trống.

Con gà hỏi:

— Các anh đi đâu vậy?

Con vịt trả lời:

— Chúng tôi muốn đi ngoạn cảnh.

Con gà nói:

— Tôi cũng vậy.

Và cả ba lại thẳng tiến, quả trứng lăn, con vịt bước lạch bạch và con gà đi nghênh ngang.

Cả ba đi một lúc thì gặp một con tôm hùm. Con tôm hùm hỏi chúng:

— Các anh đi đâu vậy?

Con gà trống trả lời:

— Chúng tôi muốn đi thăm thú các nơi.

Con tôm hùm nói:

— Tôi cũng vậy.

Quả trứng, con vịt và con gà trống đề nghị:

— Vậy thì cùng đi với chúng tôi đi.

Thế là chúng lại lên đường

thẳng về phía trước mặt, quả trứng lăn, con vịt lạch bạch bước, con gà đi vênh váo và con tôm hùm đi giạt lùi.

Bỗng nhiên trước mặt chúng hiện ra một cái dùi.

Quả trứng và con tôm ngạc nhiên hỏi:

— Cái gì thế này?

Một giọng nhỏ nhưng chói tai trả lời:

— Tôi là cái dùi của ông thợ giày.

Con vịt hỏi:

— Thế mày làm gì một mình ngoài đường vậy?

Cái dùi trả lời:

— Tôi muốn đi ngắm phong cảnh.

Quả trứng, con vịt, con gà trống và con tôm hùm nói:

— Cũng như bọn ta, tôi cùng đi với bọn ta đi!

Thế là cả năm lại lên đường. Quả trứng lăn, con vịt lạch bạch, con gà vênh váo, con tôm đi giạt lùi và cái dùi nhảy lộn nhào: pích cái mũi nhọn chấm xuống đất, pách cái đầu tay cầm chấm xuống đất, pích cái mũi nhọn, pách cái đầu tay cầm.

Một con bò ngừng nhai lại, khi trông thấy cả bọn đi qua. Nó hỏi:

— Các anh đi đâu mà vui vẻ thế?

Chúng trả lời:

— Chúng tôi muốn đi ngoạn cảnh.

Con bò nói:

— Tôi sẽ đi với các anh.

Và nó theo sau bọn kia.

Một con ngựa, ở đằng kia đi lại, gặp bọn chúng, bèn hỏi:

— Các anh đi đâu mà vui vẻ thế?

Con bò trả lời:

— Chúng tôi muốn đi ngoạn cảnh.

Con ngựa nói:

— Tôi đi với các anh.

Và nó đi bên cạnh con bò.

Tất cả cứ thế đi mãi, thẳng đảng trước mặt... quả trứng lăn đi, con vịt bước lạch bạch, con gà đi vênh váo, con tôm hùm giạt lùi, cái dùi nhảy lộn nhào, con bò và con ngựa đi theo phía sau.

Đêm đã xuống.

Trước mặt chúng hiện ra một căn nhà. Đó là nhà của ba con chó sói, đã đi săn vắng.

Con ngựa đề nghị:

— Ta vào chăng?

Bọn kia trả lời:

— Ta đi vào.

Và mỗi con tìm thấy một góc tiện nghi cho riêng mình: quả trứng

nằm ấm áp trong ổ tro tàn, con vịt và con gà đậu trên bệ lò sưởi, con tôm hùm nằm dưới đáy một cái thùng gỗ đựng đầy nước; cái dùi cắm vào cái giẻ lau tay, con ngựa nằm giữa căn phòng và con bò nằm ngoài sân. Một nhọc vì đi nhiều nên chúng ngủ ngay và chẳng bao lâu là yên lặng hoàn toàn.

Nhưng ba con sói, chủ nhà đang trên đường về.

Con già nhất, hít hít mấy cái đánh hơi, nói:

— Hừm, tôi cảm thấy có gì khác thường trong nhà ta..

Con thứ hai hỏi:

— Ai vô trước coi thử xem sao?

Con trẻ nhất, nhưng, không biết sợ là gì, nói:

— Đề tôi đi cho.

Và nó can đảm bước vào trước nhất. Nó đi thẳng đến cái lò sưởi để tìm quẹt, vì tối om không thấy gì hết.

Nhưng con gà và con vịt bắt đầu kêu cục tác, kêu cạc cạc và tệ hơn nữa, dùng mỏ mổ con sói.

Con sói hoảng sợ vì tiếng ồn ào đó bèn đi tìm tàn lửa trong cái lò sưởi, nhưng quả trứng nhảy ngay lên mặt nó, bôi đầy tro vào mặt con sói.

Mù cả mắt vì tro than, con sói chạy vội về thùng nước để rửa mặt, nhưng con tôm hùm liền kẹp lấy mũi nó.

Nó vội quơ lấy cái khăn lau tay, thì cái dùi đâm ngay vào chân trước của nó.

Hoảng vía, con sói đi giạt lùi ra phía giữa phòng, nhưng con ngựa đá cho nó một cái văng ra giữa sân, lại rớt xuống ngay vào cặp sừng của con bò, con bò liền hất nó lên không trung.

Thế là con sói rống lên:

— Có quỷ ở trong nhà! Các ngươi kêu ầm lên, tàn than này vào mặt người ta, nước trong thùng biết kẹp, khăn lau tay biết đâm, sàn nhà biết đá và cái chìa hất tung người lên không trung! Trốn đi mau các bạn ơi, trốn đi mau!

Và các con sói chạy trốn vào rừng.

Trong căn nhà yên tĩnh trở lại, cả bọn lại đi ngủ, và sáng hôm sau, chúng lại dậy sớm lên đường đi nữa.

Chúng đi ngoạn cảnh núi sông.

THU-AN kể

— Đứng trước đi văng chúng ta ngả mũ chào, đứng trước tương lai chúng ta nên sẵn tay áo tiến tới.



THẢ - ĐIỀU

Cầm dây cho chắc
Lúc lắc cho đều
Đề bỏ đâm điều
Lấy gạo con ăn (ca dao).

Trời đã sang tháng tư. Lúa Chiêm đã bắt đầu gặt. một vài khu ngọn lúa ngã đầu xuống nước, người ta nghỉ đến một thú chơi tao nhã ở đồng quê: mùa chơi điều.

Vào vườn nhà Cửu Mão, Lý Thề chọn được cây tre vừa ý. Ông bảo ông Cửu: « Ít ra tôi còn phải tốn vào đây bốn buổi nữa. Hai buổi vót dây, một buổi nai dây và buổi cuối cùng là luộc dây ».

Những người ham chơi điều là những người nhiều kiên nhẫn. Không kể gì lúc họ ngồi gò đôi cánh điều lấy đều, lấy nong gió, cặm cũi ngậm cây đề phát điều. Hãy nói ngay đến lúc họ vót dây điều. Một cây tre mảnh cật, giống thẳng không cháy đốt. Họ chẻ theo thớ suốt từ gốc đến ngọn, được những thanh dài.

Họ ngồi nắn nót vót từng thanh cho thành sợi dây tre to non nửa chiếc đũa. Vót hết một cây tre, may ra mới được năm trăm thước dây. Những dây đó phải nối với nhau. Đây là một kỳ công tinh xảo; nối làm sao cho dây không gãy, không đứt, nhất là không tuột. Dây nối xong đã dùng được ngay đâu. Tre đề như vậy sẽ dòn, và lúc buông điều nó chỉ vắn hai cái là đứt. Chỉ có cách là đem luộc, cuộn tròn lại rồi cho vào nồi ninh như ninh bánh chưng từ sáng đến chiều. Dây bấy giờ dùng được rồi, chỉ việc đem quấn vào vành rồi đem thả điều. Dây như thế nhẹ hơn dây thép, bền hơn dây mây nên các tay chơi điều đều chuộng cả. Và lại còn một lẽ nữa là dây mây và dây thép đều đắt, nhất là dây thép ngày xưa hiếm lắm. Dây tre nhẹ lại đẹp vì những tay chơi điều đều vuốt qua một lượt nắn cho bóng.

Vừa lúc ấy trên lưng chừng trời có tiếng sáo điều ngậm. Lý Thề bảo Cửu Mão: « Ông nghe thế nào? Sáo điều của lão cả Bằng tôi nghe ngán lắm. Cồng chẳng ra cồng, đầu chẳng ra đầu, còi không phải còi ».

Ông Lý sành điệu đến nỗi nghe sáo biết là điệu của ai. Năm ngoái ở hội Trì (Võ dương Bắc Ninh) dân làng có mấy cây điều đi thả, chỉ có điều Lý Thề được giải ba nên họ định hội Trì năm nay điệu của họ phải hơn điệu thiên hạ. Hơn về lên cao, cái đó đã đành, họ lại còn muốn hơn về sáo hay, về điệu đẹp. Kể các tay chơi trong làng, Lý Thề chỉ chịu có Quận Phình là gọt sáo đều và khoét sáo hay. Chả thế mà ông phải mua Quận Phình ba đồng một bộ sáo mộc ba chiếc: một cồng, một đầu và một còi.

Sang sửa cho cái bộ sáo, ông phải bán ba gánh thóc. Bà Lý sốt ruột kêu, ông chỉ bảo: « Chuyện, sáo sơn son thiếp vàng thì phải tốn ».

Ông định năm nay là đề bẹp hết điệu của các tay chơi hai huyện Quế Dương và Võ Giàng. Ông có hy vọng ấy lắm: điệu ông chỉ một lèo là lên vút, dây căng thẳng chứ không võng. Tài tình nhất là điệu của ông đã lên là lên chứ không đảo cũng không lắc. Và lại điệu của ông vừa đều, vừa đẹp lại thêm đôi cánh rất nhẹ kêu băng băng. Nhưng phiền một nỗi điệu ông phải nhiều gió mới lên, nên hôm nào ít gió ông không dám đâm.

Điều ông lên thật. Cả làng ai cũng công nhận như thế. Ông hãnh diện lắm. Thế là ông hy vọng cho ông, và cả làng cũng hy vọng về ông. Trước ngày hội Trì, ông và thằng con mười tám ra giữa đồng thử lại điệu. Một lèo là điệu ông lên vun vút.

Ngày hội, ông mang điều đi với một hy vọng sốt sắng. Đến làng Trì, lúc vào lễ thần, tâm trí ông đề cả ở cái điều mà thằng con ông giữ ở sân đình. Hôm ấy trời lại gió to, nên ông càng tin chắc chắn ở điệu ông.

Ba hồi trống ra lệnh cho các tay chơi tứ xứ đâm điều. Một dây câu liêm cầm thẳng hàng ở ruộng, chiếc nọ cách chiếc kia năm thước, mỗi chiếc án ngữ một dây điều. Nếu điều lên thẳng thì không sao, đảo nghiêng dây đưa vào lưới câu liêm, đứt phăng thì mất cả ngọn lên gốc. Lệ cấm thả dây thép nên các chú điều chỉ được buông dây mây và dây tre.

Một hồi trống thứ tư dậm thêm ba tiếng sau cùng. Đó là lệnh đâm



1. Tháng chín

Tháng chín hoa thối rụng phượng hồng
Lá vàng rơi rụng khắp mùa bông
Học trò hơn hởi đi trên lá
Lá khóc lá buồn có biết không.

2. Tháng mười một

Tháng mười một trời mưa những cơn
đường

Về mưa rơi rắc tóc tơ vương
Em hong tơ ướt ngoài hiên nội
Em miễn mưa bay miễn mái trường.

3. Tháng chạp

Tháng chạp tuyệt vời với gió đông
Em xinh như những nụ nhung hồng
Chùm hoa mận tím bên sông vắng
Nắng mới chiều nay bớt lạnh lòng.

4. Tháng hai

Tháng hai gió thổi ru vào mộng
Áo trắng học trò mộng trắng trong
Gió mùa xuân đến mang hoa tím
Tà áo mờ phai giọt nắng hồng.

5. Ngày xanh

Ngày xanh thơm tuổi mộng học trò
Kỷ niệm thời thơ ấu em xưa
Vườn xanh gió đùa hương vào lá
Áo trắng em về đẹp như thơ.

6. Bài thơ cho Hè

Trong đôi mắt nhỏ đại khờ
Một niềm lưu luyến mong chờ hè sang
Hàng dương rũ bóng chiều tan
Hàng cây phượng đỏ theo làn tóc mây
Em về dưới nắng hồng say
Trên con lối nhỏ bóng dài tranh hương.

NGUYỄN-TRƯỜNG-ANH

điều. Vút! Vút! Những cái điều lên băng băng. Cái nào đảo ngang, lắc dọc đều bị lưới câu liêm cửa đứt phăng. Cả điệu của ông Lý Thề cũng ở trong số đó.

Thì ra có đứa nào nó biết tiếng điệu ông lên, trong lúc vào lễ thần, nó mời con ông sợi nước rồi táy máy nó kéo lệch dây lèo. Vô tình ông không sửa lại lèo điều, cứ thế đâm lên. Nó đảo ngang sang bên trái và đánh vào một cái, sợi dây tre công trình ông vót bị lưới câu liêm cửa đứt.

Ngần mặt, ông nhìn theo chiều gió trong khi thằng con ông cầm đầu chạy đuổi theo điều.

LÊ HOÀNG HOA (sưu tầm)



NGÔN NGỮ LOÀI HOA VĨNH NGUYỄN

Hầu các bạn còn nhớ trong số 91 bài Hoa bằng Thủy Tinh của Nguyễn hùng Trác có nói rằng «Hoa được dùng thay cho lời nói và nói được nhiều hơn bất cứ thứ ngôn ngữ nào khác» phải không nào?

Hôm nay Nguyễn xin ghi lại lời nói và ý nghĩa của một vài bông hoa mà Nguyễn biết được qua vài tài liệu nhỏ nhỏ cho các bạn xem chơi:

Quân Tử	như	Hoa Sen
Từ Bi	như	Hoa Mẫu Đơn
Cao Thương	như	Hoa Mai
Thanh Đạm	như	Hoa Huệ
Phúc Hậu	như	Phù Dung
Dịu Dàng	như	Thược Dược
Trang trọng	như	Hoa Hồng
Nghiêm trang	như	Hoa Đại
Đài các	như	Thủy Tiên
Mộc mạc	như	Mồng Gà
Điềm đạm	như	Hoa Ngâu
Lịch sự	như	Hoa Lan
Nhẹ nhàng	như	Hoa Lý
Vui vẻ	như	Hoa Đào
Mặn mà	như	Hoa Cúc
Nhơn nhớt	như	Hoa Mận
Lộng lẫy	như	Hải Đường
Cầu kỳ	như	Nọc Lan
Trưởng giả	như	Ti gôn
Phù phiếm	như	Hoa Quỳ nh
Lẳng lơ	như	Hoa Lai
Lẻ lợt	như	Cúc Tây
Vô tình	như	Hoa Giấy

Và Nguyễn hùng Trác còn nói: «Người ta tặng hoa cho người khác» Người Tây Phương họ thường tặng hoa để nói lên điều mình muốn nói:

Hoa tư tưởng (Pensée):

Tượng trưng cho sự thương nhớ.
Tặng nhau hoa Pensée các màu họ nói: «Tôi nhớ tới bạn»

Hoa lưu ly:

Lưu Ly tượng trưng cho sự thương nhớ, trong thành.

Khi họ tặng nhau hoa Lưu Ly họ muốn nói: «Bạn đừng quên tôi»

Hoa Hồng:

— Hồng trang: tượng trưng sự thơ mộng

— Hồng hương: Tượng trưng cho sự thể thốt

— Hồng đỏ: Tượng trưng cho sự thâm thiết

— Hồng vàng: Tượng trưng cho sự trung thành

Hoa Cúc:

Tượng trưng cho sự tin tưởng và qui mến

Họ tặng nhau cúc hồng hay tím là «Bạn là người đáng yêu nhất»

Hoa huệ:

Tượng trưng cho sự trong sạch ngay thẳng.

Tặng nhau hoa Huệ trắng là «Lòng tôi trong trắng»

Hoa Lan:

Tượng trưng cho sự thành thật

Tặng nhau hoa Lan trắng là muốn nói: «Tôi chân thành»

Hoa Trinh Nữ (Mimosa):

Mimosa tượng trưng cho một tâm hồn giàu tình cảm trong trắng. Nhưng nếu tặng nhau Mimosa xám nhạt nghĩa là «Giận nhau»

mới phát ra được một tiếng. Cánh tay, vai em run bần bật, mặt em đỏ tía lên, trán nhộp mồ hôi. Nhưng em vui vẻ, theo các bài tập đọc, tràn trề hi vọng. Chiến đấu cực khổ bao nhiêu, em không nề hà, em chỉ nghĩ tới công việc em đang làm thôi.

Và tôi hiểu thêm ngay rằng lòng ham sống của em cũng mãnh liệt không kém nghị lực của em. Ở trong lớp cũng như ở ngoài sân, em không bỏ qua một cơ hội nào cả. Các trẻ khác bày các trò chơi để em có thể dự được và em luôn luôn luôn vui vẻ dự. Nếu một trò chơi nào mạnh quá, em không dự được thì ngồi một chỗ mà ngó, nhưng ít khi em ngồi một mình vì thường có bạn lại bên cạnh, bảo:

— Tôi lại ngồi với Larry cho Larry có bạn.

Các bạn em giúp đỡ em trong việc học, tự cho là được một đặc ân khi đuôi theo chụp một cây viết chì hoặc lượm một vật gì khác đem lại trả em. Larry không than thân, mà cũng không bao giờ tỏ vẻ lúng túng khi có người giúp đỡ. Dĩ nhiên em không bao giờ ngờ rằng chính em, em cũng giúp lại được cho các bạn. Nhờ các em mà các bạn em tập chia xẻ gánh nặng của người khác, đó là một kinh nghiệm làm cho tâm hồn các em phong phú lên.

Mùa xuân năm sau tôi phải rời thị trấn và trước khi đi, tôi lại thăm Larry tại nhà. Tôi thấy em đang đi đi lại lại giữa hai thanh ngang (để tập thể thao) mà thân phụ em dựng cho em. Em đưa tay chào tôi. Thân mẫu em bảo tôi:

— Châu đã bắt đầu tập đứng nạng, cô biết tính cháu cương quyết lắm.

Phải, tôi biết rõ tính Larry rồi. Nếu có thể đi được thì em sẽ rán đi cho được; nếu không được thì em cũng không buồn. Không khi nào em ngừng lại để tự hỏi xem công việc có khó nhọc hay không, không bao giờ em do dự, suy tính hoài về công việc em phải làm, em chỉ nghĩ tới một điều là hoạt động.

Rồi sau em Larry ra sao? Em lên trung học và học giỏi. Em đã chống nạng mà đi lại khắp nơi được. Nhờ nghị lực em vượt được mọi khó khăn mà bây giờ nói được như mọi người. Thật là một thiếu niên thông minh, quả quyết hăng hái, Ngay từ hồi nhỏ đã vậy rồi.

VIRGINIA GORDON
(Trong ý cao tình đẹp)

TRẢ LỜI THỬ TÀI CÁC BẠN

1) Sai. Ruột già ngắn hơn ruột non. Ruột non dài độ 7 mét, đường kính 3 cm. Còn ruột già dài có độ 1,5 mét, đường kính góc 8 cm, rộng độ 3 cm.

2) Đúng. Số răng cửa hàm trên bằng số răng cửa hàm dưới. Mỗi hàm có 4 răng cửa.

3) Sai. Hoàng Diệu đã treo cổ tự vận khi mất thành Hà Nội vào năm 1882.

4) Sai. Đông Dương gồm 3 quốc gia: Việt Nam, Kampuchea và Lào.

5) Sai. Sản phẩm nổi tiếng của Hà Tiên là Đồi mồi.



MỘT EM NHỎ ĐÁNG LÀM GƯƠNG CHO NGƯỜI LỚN

(tiếp theo trang 15)

chạy vọt ra ngoài trang giấy thành một nét bầy bạ, nhưng em vẫn kiên nhẫn. Larry vẽ hình những em bé, nét run run, nhưng không bỏ dở.

Tới lúc tập đọc, em trườn xuống đất, lết tới phía trước lớp học. Em chú ý lắm, hết sức đọc cho đúng. Em nói được nhưng rất khó khăn, cơ thể em phải chiến đấu dữ dội



TRUYỆN TRINH THẨM

BỨC THƯ MẤT TRỘM

* Nguyên tác của EDGAR POE

* Phóng tác của THU AN

Đỗ Văn nói :

— Vậy thì đúng là một trường hợp hi hữu thật : Kẻ trộm biết rằng người bị mất cắp thấy mình đã lấy trộm.

Ông Cảnh sát trưởng đáp :

— Đúng vậy, và từ mấy tháng qua, nắm được bức thư trong tay hân đã làm áp lực đối với người kia rất nhiều về phương diện chính trị, đến một độ thật là nguy hiểm. Người bị mất trộm càng ngày càng cần thấy cần thiết phải lấy được lá thư đó về. Nhưng dĩ nhiên là người đó không dám làm lớn chuyện. Sau cùng, vì quá tuyệt vọng, người đó mới phải nhờ đến tôi.

Đỗ Văn vừa nhả khói thuốc, vừa nói :

— Tôi nghĩ là khó có thể chọn được người nào khác tài giỏi hơn ông.

Ông Cảnh sát trưởng G. trả lời :

— Ông quá khen đấy thôi, nhưng rất có thể là người ta đã nghĩ về tôi như vậy.

Tôi nói :

— Đúng như ông đã nói lúc này, bức thư hân vẫn còn nằm trong tay tên bộ trưởng D. vì nhờ có nó mà hân ta mới còn giữ được uy thế với người kia, chứ nếu hân xài đi thì uy thế sẽ mất đi ngay.

G. nói :

— Thật vậy, và vì tin tưởng th mà tôi đã làm vậy. Công việc đầu tiên của tôi đã là tìm kiếm thật kỹ lưỡng ở nhà tư của tên D. và tôi đã kiểm cách làm công việc đó trong lúc vắng mặt hân ta. Tôi cũng cần thận không để lộ tí gì cho hân nghĩ ngờ cả.

Tôi nói :

— Nhưng, ông thì queo công việc đó quá rồi còn gì ? Cảnh sát Ba Lê đã làm thế nhiều lần rồi mà.

— Ô, có lẽ thế, vì vậy tôi đã hy vọng nhiều lắm. Với lại thói quen của tên D. lại rất có lợi cho chúng tôi nữa : Thường thường hân hay đi khỏi nhà cả đêm. Người làm của hân cũng ít ; họ ngủ khá xa tòa nhà của chủ, và vì phần đông là người Ý nên họ hay say

sưa chè chén lắm. Còn tôi thì các ông biết là tôi có những cái chìa khóa có thể mở được tất cả các nhà riêng cũng như công sở ở Ba Lê. Trong ba tháng qua, đêm nào tôi cũng đích thân chỉ huy cuộc tìm kiếm ở nhà tư của D. Danh dự tôi đặt trong vụ này, và cũng để tiết lộ với ông một điều rất bí mật. Phần thưởng lớn ghê lắm. Vì vậy mà tôi chỉ bỏ cuộc khi cảm thấy là kẻ cắp đã khôn lanh hơn tôi nhiều. Tôi tin là đã kiểm khắp các góc kẹt trong nhà, những nơi mà có thể giấu được một tờ giấy rồi.

Tôi hỏi :

— Nhưng có thể là đầu đã có bức thư trong tay, hân ta đã giấu nó ở một nơi nào khác hơn là căn nhà của hân ta thì sao ?

Ông Cảnh sát trưởng nói :

— Khó có thể xảy ra chuyện đó. Tình hình trong triều bây giờ, nhất là ở cái vụ mà D đang nhúng tay vào, đã đi đến một độ mà D cần phải có ngay bức thư đó bất cứ lúc nào cần trưng ra, và điều này cũng quan trọng ngang với điều hân có được bức thư đó.

Tôi nói :

— Nếu vậy thì chắc hân phải cất giữ bức thư trong nhà tư của hân thật. Còn về vấn đề hân có mang trên người hân hay không thì chắc hân là không cần đặt ra

Ông Cảnh sát trưởng nói :

— Nhất định là không rồi. Đã hai lần, tôi cho nhân viên giả làm kẻ cướp, chặn hân ta lại và lục soát hết trong người hân, ngay trước mắt tôi mà không tìm thấy gì hết.

Đỗ Văn nói :

— Đáng lẽ ông không cần phải mất công làm như thế làm gì. D không phải là kẻ hoàn toàn toàn diện rồi, theo tôi nghĩ, hân đã phải đoán trước sẽ có những cuộc chặn xét như là điều tất nhiên phải xảy ra vậy.

G. nói :

— Hân không hoàn toàn diện, đúng vậy ; nhưng dù sao hân ta cũng là một thi sĩ, và tôi nghĩ là không xa nói sự điên loạn bao nhiêu.

Đỗ Văn vừa sực nghĩ vừa nhả khói thuốc thật lâu, rồi nói :

— Đúng vậy, tuy rằng tôi lúc tôi cũng có làm thơ.

Tôi nói :

— Coi nào, ông hãy kể cho chúng tôi nghe từng chi tiết của cuộc tìm kiếm của các ông đi.

— Chúng tôi đã dùng rất nhiều thời giờ và đã kiểm khắp mọi nơi. Tôi đã có kinh nghiệm về công việc này. Chúng tôi xem xét căn nhà từng phòng

một ; mỗi tuần, chúng tôi dùng tất cả mọi đêm để khám một căn phòng thôi. Chúng tôi đã mở tất cả các ngăn kéo, và tôi chắc ông cũng biết là đối với một nhà viên cảnh sát đã được huấn luyện cẩn thận, thì không bao giờ có ngăn kéo nào được gọi là ngăn kéo bí mật cả. Trong một cuộc khám xét loại đó mà kẻ nào để sơ hở không tìm ra một ngăn kéo bí mật thì chỉ là kẻ ngu. Công việc thật là dễ dàng ! Trong mỗi phòng có rất nhiều chỗ giấu mà người ta không thể ngờ được. Chúng tôi đã biết những chỗ đó. Không nơi nào lọt khỏi mắt chúng tôi.

Sau đó các căn phòng là các đồ đạc. Chúng tôi dùng những cây kim nhỏ và dài để đâm vào các nệm ghế xem sao. Chúng tôi cũng lật cả những mặt bàn ra.

— Tại sao lại làm vậy ?

— Đôi khi người ta dùng mặt bàn hay bất cứ đồ gỗ nào khác để giấu một vật nào đó. Họ đục thủng chân bàn ra, đặt món đồ vào đó rồi đặt cái mặt bàn lên trên. Thành giường cũng có thể được làm như vậy.

Tôi hỏi :

— Nhưng mình có thể đoán được lỗ hổng trong ấy bằng cách gõ vào đấy được không ?

— Không được, vì nếu lúc bỏ vật cần giấu vào đấy, người ta đã lót bông xung quanh. Với lại, lần này, chúng tôi không được làm ồn ào.

— Nhưng làm sao các ông có thể tháo gỡ hết các bàn ghế ra được. Người ta có thể quấn một bức thư lại thành nhỏ và dài như một cây kim đan và nhét vào một thành ghế chẳng hạn. Ông đã tháo hết các ghế ra xem chưa ?

— Chắc chắn là chưa, nhưng chúng tôi đã làm hơn thế nữa. Chúng tôi đã khám xét kỹ tất cả các thành ghế bằng kính lúp rất mạnh. Nếu có một tí dấu vết nào có vẻ như mới gây ra, chúng tôi sẽ thấy ngay lập tức. Giả sử như có một hạt bụi do lỗ khoan gây ra, thì chúng tôi sẽ thấy rõ ngay liền như là trông thấy một quả táo vậy. Dấu keo mà bong ra, hay những chỗ nối chỉ cần hở ra có tí thôi là cũng để lộ chỗ giấu ngay.

— Chắc ông cũng xem phía sau các tấm gương, và đã tìm trong các gầm giường, vải trải giường, màn cửa và thảm rồi chứ ?

(Còn nữa)

— Tư cách là Kim Cương nó cắt đứt hết tất cả các ngọc khác.

BARTOL.

Thiền nhi 23

Thúy nhảy tót lên vồng nằm chồng chân lên thở mạnh. Thúy nghĩ rằng các cụ ngày xưa nói chạy hụt hơi là đúng lắm. Lòng ngực của Thúy ép xuống như bên trong chẳng còn tí không khí nào. Thúy hít hà thật mạnh và cảm thấy hơi ấm trong buồng chạy qua gây cảm giác mát lạnh ở hai ống mũi. Mồ hôi bắt đầu rịn ra ở những chân tóc. Thúy thầm mong giá lúc ấy vào buổi tối thì mình sẽ ra lợi ở bờ mương, chỗ Ba bắc một cây cầu tre ăn ra tới tận bờ sông. Nước không sâu đến quá ngang ngực. Mẽ dưới Ba dẫn thật nhiều tảng đá lớn, lâu ngày nước soi mòn đá trở nên nhẵn bóng như mặt cuội. Vào những đêm trăng sáng, Thúy hay ngâm mình thật lâu dưới làn nước lầu lầu lấp lánh ánh bạc. Chán, rồi Thúy lên nằm hong tóc trên vồng mắc giữa hai thân cây đồi trong vườn. Ánh trăng xuyên qua cành lá in trên mình Thúy những vệt lốm đốm sáng. Thúy thích nhất bầu không khí yên tĩnh lúc về đêm. Vào giờ ấy ở trên nhà, Ba Má và các em đều đã ngủ hết. Bốn bề vắng vẻ chỉ còn tiếng gió lùa rì rào qua khóm lá, tiếng cá quẫy nước trong lòng mương và ngoài kia từng đợt sóng đập lên mạn bờ vang thành những tiếng róc rách. Tiếng sóng đưa hồn Thúy theo dấu những con thuyền lớn vẫn qua lại dọc theo triền sông. Những con thuyền chắc là đi thật xa, qua từng cồn đất phù sa màu mỡ, qua những bến vắng nằm im lìm dưới rừng dừa xanh, qua những xóm nhỏ hiền hòa với những mái nhà tranh đang nhà từng đợt khói xanh lơ, để rồi hẳn nó sẽ cập vào những bến lớn, ồn ào, náo nhiệt, đèn đuốc như sao sa, nhà cửa san sát cao ngất ngưỡng. Chân trời mới ở đó Chân trời mà Thúy vẫn hằng mơ ước từng đêm. Chân trời được vẽ ra trong lời những bản nhạc, trong từng trang, từng dòng của những tiểu thuyết tình cảm nhẹ nhàng. Chân trời có công trường với trắng nhìn ra mặt đường nhựa phẳng lì hai bên có hai hàng cây cao. Vào mùa thu, lá đỏ vàng ủa mặt đường. Những dấu chân chim đỏ ra sau giờ tan học dẫm lên từng xác lá khô dòn vang thành những kêu lạo xạo. Áo trắng học trò như cánh bướm. Gió buổi chiều thổi trong lòng phố đưa từng cánh bướm bay phơ phất. Đường phố rộn rã tiếng cười. Không gian như rạng ngời bởi những ánh mắt hồn nhiên. Thúy mơ ước được nhập đoàn tập thể đông đảo cuộn cuộn tin yêu như triền sóng ấy.



NHỮNG DẤU CHÂN CHIM

Truyện dài của NHẬT-TIẾN
(khởi đăng từ số 103)

Bây giờ giấc mơ đang dần trở thành sự thực. Thúy đọc lại lá thư của dì Dung thêm một lần nữa. Thúy thấy cuộc đời của mình bắt đầu thay đổi từ những nét chữ mềm mại quen thuộc của dì. Không còn đắn đo gì hơn nữa. Vào bữa cơm buổi chiều, khi gia đình tụ họp đông đủ, Thúy nói nhỏ nhẹ với Ba Má:

— Con xin lên với dì Dung!

Má sửa soạn cho Thúy như là Thúy sắp về nhà chồng. Con Thu lâu linh nhận ngay ra điều đó. Nó nói oang oang:

— Chị Thúy soạn đồ ra ở riêng đó.

Mặt Thúy đỏ hồng lên. Thúy la chất chúa:

— Con chết toi này, ăn nói cái gì kỳ cục vậy.

Thu cười rúc rích:

— Thì chị đi ở riêng, em nói là chị đi ở riêng chứ có thêm bớt cái gì đâu.

— Tao ra ở riêng hồi nào? Tao lên với dì Dung đây chứ. Sao đâu óc mày đen tối đến vậy chứ.

— Chị đen tối thì có. Ở nhà đang sống chung, chị tách riêng ra tính, thế có phải là ra ở riêng không nào. Có ai nói ở riêng là lấy chồng bao giờ đâu mà chị đã ham!

Thúy không nói nữa, quơ ngay cái quạt giấy đập vào đầu con bé. Thu nhanh nhẩu lùi ngay ra phía cửa buồng, vừa chạy vừa cười như nắc nẻ. Con bé kém Thúy có hai

tuổi nhưng nghịch ngợm thì thần sầu quỉ khốc. Mọi người trong nhà trừ Ba ra, Thu chẳng tha trêu chọc một ai. Nó lại có tính đùa dai. Đã trêu sắp nhỏ, Thu phải trêu cho đến kỳ phát khóc, rồi trốn biệt đi đâu không biết nữa. Cuối cùng chỉ có Thúy phải lãnh nhiệm vụ dỗ dành cho chúng nó nín, nếu không, om sòm nhà cửa quá Ba la. Thúy năm nay mười bảy, còn Thu mười lăm. Nhưng tuổi mười lăm của Thu trông khỏe mạnh và sức vóc hơn Thúy nhiều. Có lần má nổi đàng lên con Thu phải là con trai. Vì chỉ có con trai mới chơi những trò mà Thu đã làm đầu tàu cho lũ nhỏ, như làm ná bắn thung, chọc bưởi xanh xuống làm bóng đá huỳnh huých, còn bơi lội thì nó kẻ như là quán quân của cả xóm. Thu vì thế trở thành linh hồn sinh động của cả nhà. Lũ em của Thúy mê chị Thu hơn chị Thúy. Chị Thúy mơ mộng hơn, không thích tham dự những trò chơi con nít, và Thúy vẫn mắng Thu:

— Mày ra nắng lắm, trông mày đen nhem như anh Bảy Chà.

Thu gơ cánh tay của mình lên nhìn rồi cười ngón ngón. Dưới ống tay áo cộc, làn da của Thu hằn lên hai nếp rõ rệt. Nước da ở trên trắng hồng, phần dưới khuya tay đen sạm vì phơi nắng.

Thu có vẻ gần như không bao giờ quan tâm đến vấn đề sửa sang, hay may mặc. Nó hồn nhiên yá mồm mặc như cỏ dại trong đồng. Trái lại Thúy tự xét nét với mình ngay từ khi chưa qua tuổi mười lăm. Hai chị em là hai thái cực, má vẫn nói thế, nhưng má cũng cả hai. Một đứa giống ba, một đứa giống má, má chẳng thiên vị đứa nào.

Chiều hôm trước, má dẫn Thúy qua chợ mới bên tỉnh lỵ. Hai mẹ con khuôn đồ về chạt ních một chiếc xe lôi. To nhất là cái va-li màu xám nhạt có vân hoa trắng. Má xếp vào cho Thúy đủ thứ đồ vật vãnh, từ cái kim sợi chỉ cho đến xấp giấy viết thư kèm dây nhóc tem và phong bì chiếc áo ấm, chiếc mền len và đủ thứ quần áo linh tinh. Má căn dặn Thúy đủ điều như thề Thúy đi hàng năm không trở về:

— Nhớ mỗi tuần biên cho ba má một lá thư.

— Nhớ khi bước ra khỏi nhà phải coi chừng xe cộ.

— Nhớ đừng lại gần mấy cái cầu chì. Điện Sài Gòn tới mấy trăm vôn nó hút vô cho thì chết!...

(Còn nữa)

Em V.T.M., Tùng Nghĩa: Phải đợi từ tài 2 rồi mới thi vào trường Đại học Sư phạm được nghe em.

Em Mai dạ Thủy, Saigon: GĐTN chưa hề từ chối một em nào muốn gia nhập. Có điều là phiếu phải hợp lệ nghĩa là có 2 hình, có kèm bao thư ghi địa chỉ của em dán sẵn tem là chắc chắn em sẽ nhận được thẻ. Nếu chờ lâu thì có lẽ thư bị thất lạc rồi em ạ.

Em Trần quang Thanh, Saigon: Chỉ thấy về phương diện học, em thuộc loại ưu tú. Cái lối học như con vẹt, thuộc lòng mà không hiểu gì hết thật là vô ích. Học, tìm hiểu, vẽ ra trong óc, thế là em đã tận dụng óc rồi đó. Những nhà bác học, những nhà phát minh đều luôn luôn đặt câu hỏi, rồi giải đáp. Học thế là đúng, không cần phải sửa chữa gì cả. Chị rất hy vọng ở tương lai em. Cố lên em nhé.

Em Vũ thế Nhân, Tuy Phước: Em phải cố gắng hòa mình với gia đình để mà có thể học hỏi, chờ cho đủ sức mới ra đời được. Đừng vội vã mà hư hỏng tương lai em ạ.

Em Nhã Lan, Nha Trang: Cho chị kính lời cảm ơn ông ngoại em nhé. Còn ông anh phi công của em cũng coi Thiệu Nhi thì chứng tỏ là anh hồn anh trong sáng lắm đó em.

Em Trần văn Đông, Châu Đốc: Địa chỉ có ghi ở trang 1. Không thể chỉ rõ hơn nữa được, em thử nhớ anh lơa gấp theo mẫu rồi chỉ lại cho em vậy nhé.

Em Lê quang Uy, Saigon: Cái anh cao cao ấy là con chú Nhật Tiến, đã chuyển bài cho chú rồi, không thất lạc đâu đừng lo nữa em nhé.

Em T.L.N., Saigon: Chị cảm động thấy em theo dõi kỹ những bài khó khăn của chị. Quả thật khi người anh, người chị trong gia đình đi làm, là trong lòng các em đã nhen nhúm một chút cảm rồi. Vậy nên càng phải cố gắng hơn. Chuyện điện thoại kia thì em cũng đừng lấy làm quá. Nếu ông lớn đó trách chị T. thì ông đó hơi khó tính quá. Thế ngộ là gia đình nhân viên có chuyện nguy cấp cần liên lạc điện thoại thì sao. Lâu lâu mới xảy ra, phải cảm thông một chút chứ. Em đã vội cúp máy ngay là em hiểu biết rồi. Có một câu danh ngôn thế này: «Người ta cư xử với nhau tàn tệ như là người ta sẽ không bao giờ chết». Câu đó ngụ ý khuyên không nên khó khăn, ngiệt ngã. Vì mọi người rồi cũng sẽ chết. Còn sống ngày nào nên tử tế với nhau. Khó tính tới mấy mà đã chết thì cũng hết đời rồi, cũng đành chịu sự chi phối của người khác mà thôi. Đừng buồn nữa em ạ.

Em Phan ngô Hoàng, Sơn Đà: Chờ lâu không nhận được thẻ thì gửi phiếu khác về nhé.

Em Nguyễn văn Hào, Saigon: Chữ ký hơi rối đó em.

Em Sớm Mai, Vĩnh Long: Vấn đề vẽ nó khó khăn và cần nhiều yếu tố lắm. Muốn vẽ được, phải học cả chục năm, có khi vài chục năm em ạ.

Em Đường Chinh, Saigon: Muốn đóng bộ báo, em đem tới nhà sách Khai Trí 62 Lê Lợi, Saigon 1, đưa cho cô thu ngân ngồi ở quầy thu tiền. Đừng hỏi ai khác, sẽ không được giải đáp thỏa đáng, rồi lại buồn phiền nghe em.

Em Bích Thủy, Gia Định: Em coi phần trả lời Đường Chinh ở trên Về tiền bạc, em tới đó hỏi luôn, đừng chờ nhà sách cũng có số 98 em ạ.

Em Trinh thị Văn, Bình Tuy: Khi cần có văn thơ gì hết vẫn ở trong GĐTN như thường, gửi phiếu về sẽ có thẻ em nhé.

Em V.T.M.N., Gia Định: Em hỏi lớp nhạc Phạm Nghệ ở chỗ góc Trương tấn Bửu, Trương minh Giảng coi. Thầy bảo tới chơi với con thầy để thầy cho mượn sách mà nghiên cứu là thầy muốn giúp em vì thấy em có triển vọng. Cứ tới mượn sách, miễn đừng đùa rỡ và ngồi chơi làm mất thời giờ của thầy là đủ nghe em.

Em đấu tiên, Nha Trang: Em hãy đọc lại đoạn đó một lần nữa sẽ thấy rằng em nóng nảy rồi. Báo T.N. là của chung tất cả đọc giả toàn quốc không phải là tờ nội san của một đoàn thể em ạ. Đối với chị, em nào tốt lành chị đều quý mến, ở trong hay ngoài GĐTN cũng không khác gì. Không nên giữ cái thói xấu bẻ phải, nó đã làm suy yếu tiềm lực của dân tộc chúng ta. Chị rất quý mến tinh thần hòa đồng của nhiều em T.B. trên toàn quốc, vẫn thường tới sinh hoạt chung với TN. Rất nhiều em TN gia nhập nhiều đoàn cùng một lúc. Sự đó nó tốt đẹp như các em đi học nhiều trường, nghe nhiều thầy giảng, thế thôi. Nhân đây, chị cũng trả lời chung một số em viết thư về hỏi chị có bằng lòng cho đi sinh hoạt với những nhóm khác, vì lẽ ở tỉnh em đó không có chi nhánh GĐTN. Các em muốn đi sinh hoạt, nhưng sợ làm thế chị buồn. Hỡi vậy là các em hiểu lầm chị rồi, chị không buồn mà lại rất vui thấy các em dành ngày nghỉ để đi sinh hoạt lành mạnh chứ không đầu tóc bù xù vào quán nước than mây khóc gió. Đối với chị đoàn thể nào mà mục đích tốt chị cũng hết sức hoan nghênh và mong mỏi các em của chị trên toàn quốc gia nhập. Em đã thông cảm với chị chưa. Hãy mở rộng tấm lòng để hiểu người em nhé.

Các em: Trần tiến Đạt, Cần Giuộc — Lê quận Thám, Biên Hòa — Thủy Du, Saigon — L. quý Đình, Saigon — Nguyễn thị Đoàn Trang, Saigon — Trần văn Đảo, Quảng Ngãi — Tuyết Hoa, Vĩnh Long — Nguyễn thị Thơ, Saigon — T.T., Tam Kỳ — Tuổi đá Buồn, Vũng Tàu — Lương văn Hòa, Tam Kỳ — Giao Thủy, Bình Thới — Nguyễn xuân Tường, Qui Nhơn — Ngọc Hiệp, Đức Trọng — Kiều thị Thuận, Ba Xuyên — Thu Linh, Bình Đông:

Chị đã nhận được thư. Hãy cười và nổi vòng tay lớn với các bạn trong khu Đại Đoàn Kết này các em nhé.

Thương mến tất cả các em

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH

NHẮN CHUNG TẤT CẢ CÁC EM

1— Số 106 sẽ đăng lại mẫu phiếu gia nhập GĐTN xin các em đón coi.

2— Số 100 bị xé bỏ trang 1. Nhiều em không mua được vì tưởng là sập báo xé nên giận. Tới khi trở lại mua thì sập báo đã hoàn về nhà phát hành. Vậy nếu em nào ở trong trường hợp đó mà muốn đủ bộ báo, xin gửi 70 đ. về, tòa soạn sẽ gửi số đó tới các em, cước phí tòa soạn chịu.

3— Báo dài hạn một năm gồm 50 kỳ báo, giá là 2800 đ, cước phí do tòa soạn chịu. Bưu phiếu và thư bảo đảm xin đề:

Bà Đỗ thị Phương

159 Thiệu Trị, Phú Nhuận, Saigon

BÀI NHẬN ĐƯỢC CỦA CÁC EM (tt)

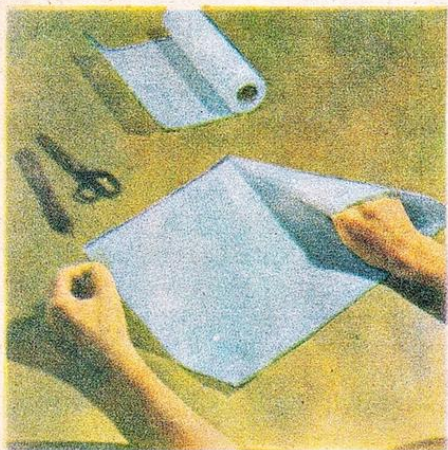
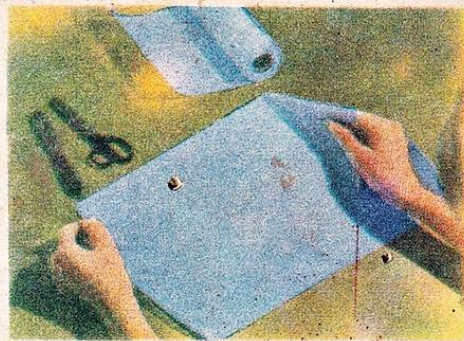
Anh Đào, Nguyễn thị Nha Trang, Sơn Ca, Lê hữu Lộc, Hoàng Diệp, Cổ Non, K-Vũ, Lê hoàng Hoa, Anh Tuấn, Diễm Phượng, Vũ thái Huyền, Tê Tê, Trần nguyên Thanh Trúc, Nguyễn xuân Anh, Trúc đào Nguyên, Trần Minh, Đại Lĩnh, Nguyễn vũ Bích Thủy, Qui Đình, Hương Cúc, Đặng khánh Toàn, Vy ly, Thập Khoa, Thoại Anh, Danh Ngân, Minh Nguyệt, Nguyễn thị Minh Tâm, Mặt trời Sáng, Mặt Nại, Hoàng thị Nguyệt Uy, Phạm chí Thành, Hoàng thị Thanh Phương, Lê nguyên Ái Khanh, Tí Cận, Lê hồng Vũ Phương, Hoàng Nhân, Nhật hoài Anh, Phạm Liêu, Tôn nữ Thụy Linh, Vũ Khoa, Lương văn Hòa, Hoàng thái Vũ, Hoàng Sang, Đức Sinh, Đăng Linh, Nguyễn duy Nhượng, Lisas, Trần thị Bé Mây, Trần thị Tóc Mây, M. Hương, Hà vi Phạm, Thu Linh, Lâm Đăng, Kiều thị Hải Âu, Thương Văn, Nhật hoài Anh, Vân Hùng, Triều Chinh, Thanh Kiên, Hoàng thị Thanh Phương, Cổ Non, Vi hát Ti, Hoa châu Thổ, Gò Ghê, Trần hữu Lập, Lê thị Tuyết Hoa, Như Song, Trần thị Liễu Hà, Đặng thạch Sơn, H. Nghi, Nguyễn thanh Thoại, Diệp mộng Traug, Liên Ân, Tô đức Mặc Uy,

TRANG HOÀNG BÁNH KEM

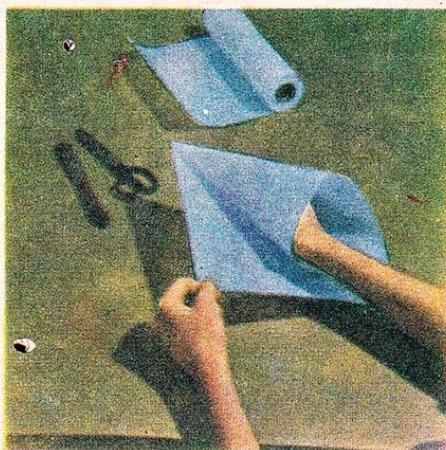
CÁCH LÀM CÁI QUẶNG

Trông có vẻ khó nhưng thật ra rất dễ làm. Bạn dùng giấy viết, thứ dầy (papier fort), hình chữ nhật hay tam giác, rồi bạn làm theo như các hình dưới đây :

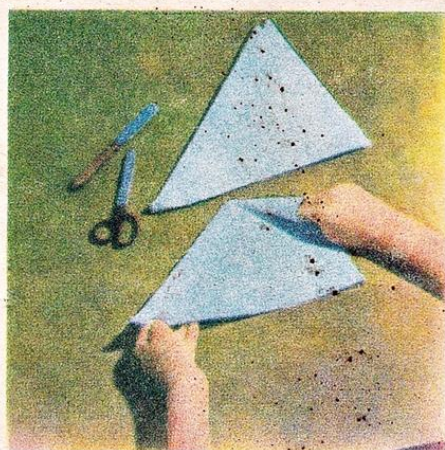
1) Bẻ góc giấy và cuộn lại thành hình nón.



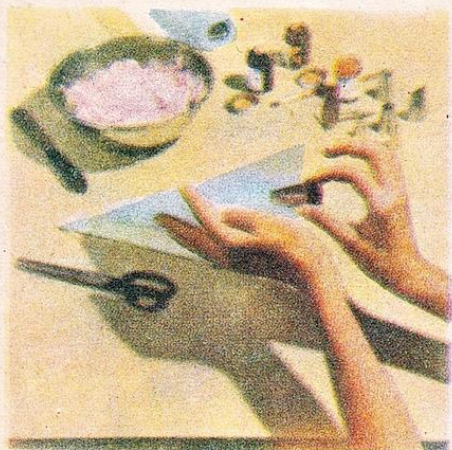
2) Tiếp tục cuộn cho đến lúc bạn có một hình nón lớn hơn.



3) Dùng cả hai tay để cuộn cho hình nón thật nhọn. Dùng các ngón bàn tay mặt sờ phía trong hình nón để kiểm soát nó có nhọn không. Dùng băng keo dán lại.



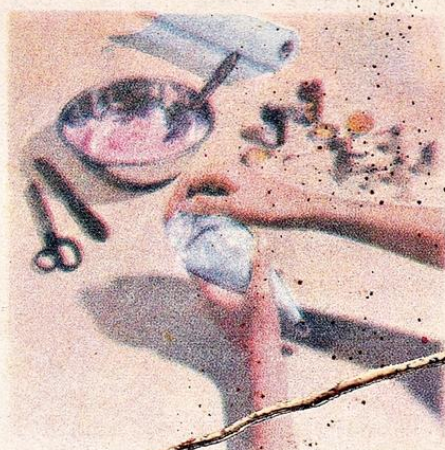
4) Nếu muốn làm những vật có kích thước nhỏ, bạn có thể dùng giấy hình tam giác để làm một hình nón nhỏ hơn như hình trên đây.



5) Cắt đầu nhọn của hình nón và nhét cái khuôn nắn hoa vào. Cắt dài hay ngắn là tùy theo khuôn.



6) Giữ quặng cho chắc vào, lối $\frac{3}{4}$ của quặng.



7) Cuộn chặt đầu quặng lại cho kín, để khi bóp vào quặng, kem khỏi chạy ra phía sau.

In tại nhà in riêng của Thiếu Nhi tại số 459 Thiệu Trị, Phú Nhuận.